

Phong.hoa



Số mùa xuân

MỖI SỐ 0.25

21 APR 1964

Mặt trang đầu



RƯỢU NÔNG



..DÊ BEO..



..GÁI XUÂN XANH



1935

NGÀY XUÂN ĐAM ẨM

Với những khóm hoa đào lộng lẫy, với những chòm hoa cúc dịu dàng, những chậu hoa thủy tiên thơm mát, trở lại với chúng ta những ngày xuân đậm ấm. Trong những ngày xuân đậm-ấm ấy, làm-hồn ta thấy thư thái hơn thường nhật, ta sẵn lòng tha thứ hay yên đương hơn. Tha-thứ, hay khoan dung đối với những kẻ thù đã cố tình hãm hại, yên-đương những bạn thành thực đã cùng ta chia nỗi ưu-lưu hay điều hoàn hỉ.

Ngoảnh nhìn lại năm đã qua, trong lúc cảnh vật êm đềm, các bạn cùng chúng tôi hẳn đều cảm thấy mình có lượng khoan-hồng hơn, có lòng yên-đương hơn.

Chúng tôi từ lúc mới ra mắt độc-giả, đã có kẻ nghịch rồi, chúng tôi vẫn biết như vậy. Kẻ nghịch đó dĩ nhiên là những người đương an hưởng những lợi quyền đặc-biệt, mà chúng tôi đã nói đến, những người đương dâm-thảm yếu cái chế-độ mà chúng tôi muốn cho nó biến mất đi.

Ngay ngay đó có hai loại người thù-cửu, thân-ai kẻ thù cụ. Mỗi người đối với xã hội có một quan niệm riêng, chúng tôi không thể vì quan niệm của chúng tôi mà ép người khác theo được. Cho nên đối với hạng người thành thực thù-cửu — mà chúng tôi gọi là bọn đương dâm với chúng tôi thì dùng hơn, — chúng tôi cố tìm những ý-kiến sắc đáng để thay đổi tư-tưởng họ.

Hai là hạng vì lợi riêng của mình mà khư khư giữ lấy những điều đáng bỏ. Hạng này thì bất nhân nổi.

Dẫu sao, kẻ đương dâm hay người thù của chúng tôi công-kích từ Phong-Hồa luôn-luôn không thấy ngừng. Sự công-kích của họ không khỏi câu: « Phong-Hồa chỉ biết phá hoại cho sướng tay, cho sướng mồm, phá hoại hết những nền tảng cho sự cai trị trong xứ, phá hoại hết những di-phong đáng yêu đáng kính ».

Chúng tôi đã từng trả lời: có phá hoại mới có kiến thiết được. Và trong sự phá hoại, đã ngụ ý kiến thiết rồi.

Người ta bảo chúng tôi phá hoại đại gia đình ư? Vâng, vì chúng tôi nghĩ và đã bày tỏ rằng tiểu gia đình còn hơn nhiều. Người ta trách chúng tôi phá bỏ lòng kính thượng và chỉ phục lòng ư? Vâng, chúng tôi có ý phá hoại diên ấy. Nhưng chúng tôi lấy ý bình-dẳng trong luật pháp mà thay vào. Người ta lại trách chúng tôi bỏ đạo thành hiền, thì còn đâu là nền tảng cho luân lý nữa. Không, luân lý vẫn còn... Chu vẫn yên con, con vẫn kính cha, vợ chồng, anh em vẫn thương mến nhau... chúng tôi đâu có bỏ những tình-tình thuần-nhiên và hợp lý ấy: chúng tôi chỉ bỏ hào phá bỏ những khuôn khổ nhất định và chật hẹp, những lễ nghi phức tạp và phiền loai đi mà thôi. Bỏ mệnh lệnh của cổ nhân đi, đem lễ phải mà thay vào, chúng tôi phá hoại chỉ có thế.

Còn xã hội? Cái xã hội hiện thời, ai là người có lòng yên nói giống, lại không muốn cải cách đi, mong một xã hội văn minh hơn? Người ta bảo chúng tôi muốn phá lũy tre xanh. Vâng, chúng tôi muốn phá lũy đình làng với những giậu nó bỏ hoặc đóng dần một lũy, phá lũy những dâm rước thần, những miếu phồn-cầu. Vâng, nếu muốn cho làng An-nam cũng chỉ như một làng bên Pháp hay bên Anh là một cái làng năng, chúng tôi cần nhận cái lợi ấy. Người ta lại bảo chúng tôi muốn bỏ quan trường. Không đâu. Chúng tôi chỉ muốn các ông ấy hóa ra những viên chức một ngạch cai trị như bên Âu Mỹ: mong các ông yên lấy dân quê, thương lấy dân quê, diệt bọn một dân đi cho họ, khai tri cho họ, — tuy rằng đó là công việc của hội Khai Tri... Dân vì quý... Cần đồ không phải là của chúng tôi.

Công cuộc của chúng tôi như vậy. Chỉ hướng của chúng tôi như vậy. Bỏ chúng tôi chỉ biết phá hoại thì thực là lầm. Nhưng họ không làm đâu, họ định ý làm đấy thôi. Tuy nhiên, chúng tôi thờ sự thực và lễ phải, chúng tôi chắc sẽ thắng, vì bao giờ sự thực và lễ phải cũng thắng.

(Xem tiếp trang sau)

THIT MỠ..



..DỪA HÀNH..



..CÂU ĐỐI ĐỎ



TIÊU SƠN TRĂNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

CẢNH ĐIỀU TÀN



Al trấn Sơn nam hạ. Sơn nam thượng, Phạm Thái đi qua, đến yên tĩnh. Ở đó tuy đẹp Lễ thần cũng có bát phước và ngắm ngắm phần đời triều đình Tây-sơn, nhưng không lập thành đảng, thành hội như ở hai trấn Hải-dương và Kinh Bắc. Vì thế, sự cảnh phòng đỡ nghiêm ngặt và ở các bên đó, sự hồi tin lại cũng không đến nỗi rùm-rộ như trên miền Bắc. Quý hồ người người qua sông đưa trịnh là đủ rồi, viên tuần giang không mấy khi bắt gặp chỉ công là hồi vận lại lịch cận kề.

Nhưng bắt đầu từ sông Hồng-bà thì sự qua lại đã khó khăn và Phạm Thái đã phải phòng bị cẩn thận. Tuy kẻ xuất gia được miễn tin bài, Phạm Thái cũng cố tìm tòi những đại lộ và không qua Bắc thành (1) : chẳng đi ngược mũi lên bên đó Trầm mới thuê thuyền sang ngang.

Dùng đã bốn hôm đường trường, Phạm Thái về tới hạt Từ-sơn. Chẳng loàn đi thẳng đến chùa Tiêu-sơn, vì chàng nóng lòng muốn gặp mặt Quang Ngặc-ngự. Nhưng khi xuống ngựa vào một cái quán nhỏ bên đường uống bát nước chè tươi nóng giải khát, chàng được nghe bà hàng xóm câu chuyện « ma hiện hồn lại » của Tiêu-sơn, nên sợ hãi không dám lên nữa.

Nhưng chàng cố giữ nét mặt thản nhiên. Một người bộ hành vừa nhai trầu bòn bòn vừa hỏi người kể chuyện :

— Thế bây giờ linh còn canh giữ chữ ấy không ?

— Không. Nhưng ý chừng ông ở vùng Nam mới lên, hay ông...

Bà hàng xóm nói : « hay ông là thám tử của triều đình » — (vì thời ấy, nhất là ở hạt Kinh Bắc, bọn thám tử của nhà Tây-sơn đông như châu chấu) — nhưng ngừng ngay lại, to lắng nhìn mọi người.

— Không, tôi ở Thăng-long mới tới. Phạm Thái vờ phả lên cười, hỏi :

— Ngày nay làm gì còn Thăng-long ?

— Hay giờ người hỏi chuyện mới kịp đi y đến nhà sư :

— Ấy tôi quen hôm rồi đấy, và gọi là Bắc thành, tôi cứ e lẫn với thành Kinh Bắc. Sư ông người vùng này ?

— Không, tôi người vùng Nam. Người đơn bả hòa bằng nhanh nhẹn và muốn nói hết những điều mình biết, tuy đã định mình rằng nhất định giữ kín mồm miệng :

— Bạch sư ông, sư ông tu hạnh ở Nam thì sao không cư ở Nam, lên đây làm gì ? Ở đây các nhà sư bị bắt bớ, đời đời khổ sở lắm... Rồi đã xuất gia tu hạnh mà cũng chẳng được yên thân.

— Đời tôi ở đây ? Mà đời tôi về việc gì vậy, bà hàng.

— Ấy, chỉ vì câu chuyện ma chầu Tiêu-sơn mà thôi thôi thế đấy. Quan phủ ngài không tin có ma, ngài nhất định cho rằng những con ma đó, chính là các nhà sư ta ở chùa Tiêu-sơn. Nam

phải đó. Người ta đồn rằng quan phủ làm thế để trừ diệt giống ma quái, yêu quái. Nhưng trừ ma tà thì sao không đón thầy bùa, thầy thủy, mà lại phá chùa như thế, phải không, bạch sư ông ? Có nhờ phép vua phép nước cũng linh thiêng lắm, sư ông ạ, từ hôm phá phách như thế, giống yêu quái bỏ đi hẳn, không dám bén mảng tới chùa nữa.

Bà hàng hạ giọng sẽ sẽ nói tiếp :

— Mà người ta lại đồn rằng chùa Tiêu-sơn là sào huyệt của một đảng cướp ghê gớm lắm.

Phạm Thái phả lên cười :

— Nam vớ a đi đã phải !

— Vâng, tôi thấy bác cái đầu cũng



vớ a đi đã phải ! vì ngài thấy từ ngày có ma hiện hồn thì sự cụ, sư ông chùa Tiêu-sơn biến mất...

Phạm Thái hoảng hốt :

— Biến mất ?

— Vâng, bạch sư ông, biến mất. Mà Nam vớ a đi đã phải, chùa Tiêu-sơn làm gì nên tội nên vạ...

Bà hàng ngừng lại, đưa mắt nhìn nhác nhìn quanh. Người Bắc thành mỉm cười :

— Bà cứ kể, chúng tôi đây không phải thám tử, thám tiếc gì đâu.

Bà hàng còn ngần ngừ, nhưng cái tình tiếp xếp hay nói những điều mình biết bao giờ cũng thắng nỗi lòng lo sợ :

— Bạch sư ông, chẳng hay chùa Tiêu-sơn đã làm nên tội vạ gì, mà bị quan quân đem binh lính về triệt hạ.

Lấy sư bị chết nhân nhượng, tương thời bị phá, hảo thời bị lấp. Đến những cây tháp dựng sương các sư tử, cũng bị

nói thế. Hình như những cây tháp trong chùa toàn là tháp giả họ dựng để chứa vàng bạc, châu báu cướp được trong dân gian. Nhưng điều đó tôi không tin. Kỳ dằng sao năm ngoái, tôi về Tiêu-sơn lễ Phật, có gặp sư cụ Phổ Tĩnh. Lay giới lấy tờ, ngài phúc đức, hiền lành lắm. Khi nào ngài lại...

Phạm Thái ngắt lời :

— Vậy bây giờ ngài ở đâu ?

— Còn ai biết ngài ở đâu ! Chắc ngài sợ hãi đi trốn-tránh, lánh nạn.

Phạm Thái không giữ nổi một tiếng thổ dài. Người Bắc thành quay lại hỏi chàng :

— Hân thiện sư có biết sự cụ chùa Tiêu-sơn ?

Phạm Thái hơi lưỡng lự :

— Không... bần tăng... biết tiếng... mà thôi... Nhưng rồi sau ra sao, bà hàng ?

— Bạch sư ông, tôi cũng chỉ biết có

thế. Sư ông muốn biết rõ thêm thì xin lại điểm xem giấy yết thị.

— Điểm ở đâu thế ?

— Cách đây một thời ngắn, đất đai từ đó cho tới sông Cầu, cứ một quãng lại có điểm canh.

Người Bắc thành nghe nói vội vàng trả lời trên nước, rồi dùng dây vò Phạm Thái :

— Hay ta cùng đến xem đi.

Phạm Thái ngẩn ngai, bà hàng cũng

ngẩn :

— Sư ông chẳng nên lại làm gì. Tôi thấy nhiều nhà sư bị đưa đến phủ tra hỏi rầy rà lắm.

Bà ta chép miệng nói tiếp :

— Vua với quan trên biết đây là đâu, chẳng qua họ cứ bày vẽ ra để hành sách... chứ đời tôi nào tại đi bắt họ kể tu hành như thế.

Người Bắc thành cũng bảo Phạm Thái :

— Bà ta nói thế mà phải đấy. Ngay, gần chưa biết đâu, hãy bị tra hỏi tới thời đó. Mà tra hỏi với tra tấn thường hay đi liền nhau, sư ông nên giữ gìn thì vẫn hơn.

Chàng ta lấy làm tự phụ rằng tin được một ý hay, vuốt ria cười ha hả ra dáng thích chí lắm :

— Vậy sư ông ngồi đây một lát nhé ?

— Vâng, cũng được. Ngựa của tôi lảng, tôi ông cứ lấy mà dùng.

— Ngựa của thiện sư đây à ? Ở thế thì càng hay lắm.

— Chàng, nhẩy phắt lên yên, ra tới phòng nước đại. Bà hàng nhìn Phạm Thái hỏi :

— Sư ông quen biết ông kia ?

— Không.

— Vậy sao sư ông lại cho người ta mượn ngựa ? Nhờ người ta không trả lại thì sao ? Thời loạn lạc, trộm cướp như ruồi, sao sư ông quả tin người thế ?

— Kể tu hành không dám ngờ ai hết.

Thực ra Phạm Thái liếc mắt ngắm nghĩa người bộ hành, biết chàng ta là một bậc phong lưu công tử, y phục chải chuốt mà chừng chặc, cái khăn nhiều tam giác, cái áo lưng La cá, cái quần vớ màu trắng ngà làm tôn lên vẻ mặt tuấn tú và đáng điệu dãi các của một văn nhân thanh lợi ở chốn có đô.

Và Phạm Thái cho rằng con ngựa kia chàng đã dùng được rồi thì đầu người ta có lấy mất cũng chẳng hề gì. Cưỡi nó, có lẽ một thiện sư càng làm cho người ta ngó vực.

(Còn nữa)

Khai Hưng

PHI-YẾN
 QUỐC TÂN THỜI
 nhẹ nhàng và lớn thêm về đẹp
PHÚC - LONG
 43 RUE DE GRAINE / HANOI

CHỮA MẮT

y-si LE TOAN
 CHUYÊN MÓN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mờ, cát, cho đơn mua kính

Phongkham bệnh: 48 Rue Richoud, Hanoi - Tel. 556
<https://tieulun.hopto.org>



—Thưa ông, ông Lý con báo con đem sang là tốt ông. Ông con thấy ông thích chơi thuốc là nên...
X X — Ô! quý hóa quá!
—Nên ông Lý con cho đem sang 20 bao diêm để ông chơi thuốc là đi.

X X —Bác đi mua quýt tết với tôi đi.
L T —Tôi thì có biết chọn gì đâu.
X X —Bác cứ đi! Tôi chỉ cần xem nếu quả quýt đỏ và to hơn mũi bác là tôi mua!

ĐỒNG BÔNG

(Tiếp theo số 108).

Các bộ đồng làm việc quan

TƯ VIỆC NHỎ

M gió đêm ở phố K. 1, cái phố thóc không, những đêm và ấm, chơi nhiều nước.

Qua một giây ngắn ngang những gánh quai đèn, và mỗi tháng đã có một nghìn chúng tôi như muốn bắt tay, chúng tôi về vào ngõ, tìm đến điện riêng của bộ đồng họ.

Trong đó, tôi nên họ cũng lên đồng.

Từ điển đưa ra những tiếng châu uân, những tiếng trống phách, lên với những tiếng khê rê của một chiếc loa, và một chiếc loa nhỏ giúp việc, thấp xuống với cặp tay gõ âm nhạc qua lại như bóng ma, dưới ánh đèn đêm.

(1) Điện họ đang «nhảy», bên cạnh cũng đang «nhảy».

—Đến trong ngõ cũng vậy, người ta gõ cũng không được yên nữa.

Lặng lẽ, chúng tôi hạ hình ngôi nếp vào một số nhà, bên cạnh mấy người ăn và như những người bán hàng cơm hay bán cháo lòng, đang lường mồi về phía ba đồng một chiếc kính tròn và cũng. Vì trời rét, nên như đồng bị hết các câu lạ, không thể một là để chúng tôi. Thêm những khuôn mặt tỏa ra, những người ăn và như «chợ búa» mà họ tha từ người vào. Chúng tôi phải nói «cười» và nhìn hút thuốc lá.

(2) Giữa giường, và giữa mấy mụ cô về hình thức ra mắt họ đồng và lễ hội vào rừng dài vào rừng, đốt rượu sau vào một, và nên một nền hương vào đôi anh thầy cúng.

—Điện dân đồng đối: chúng tôi nghe ra một điện dân trống lạ lùng, đi mau từng bộ tiếng một.

Từ rui «lục» «nhất định» khua một điện «la marche» của nhà binh, bằng đàn tranh, trống và tù, cồng.

Chúng tôi còn đang ngạc nhiên thì bà đồng đã lên một tiếng nhỏ nhỏ, hơi giống tiếng ngựa kêu, rồi cười một tiếng ròn, nhưng cái thanh lẫn và trắng trợn như người điên cười.

Chúng tôi thấy lạnh cả người. Nhưng rồi chúng tôi phát cảm thấy ghê cho khỏi tàn bộ xuống đất.

Chúng tôi nhìn cười đến lúc cả ngực. Bà cười mắt sọc, bụm mũi ra, ngược mắt lên nhìn, chúng tôi lại phải cúi đầu xuống, và còn chặt lấy môi.

Cái cồng đang diễn ra là một bức tranh lạ lẫm có một không hai.

Nhưng cái vẻ nghiêm-ngiết ngất thơ của con trẻ, nó đối thành cái vẻ đo dúng, bà đồng, hay là «Cậu», đang «lập linh».

Vội phải, các một cây súng gỗ dài như chiếc ba-lông, «Cậu» «còn» quay sang phải, rồi lại quay sang trái như hình «lập» «oách» và «o-gi» «Mắt» của anh em, đôi mắt không rời cái gương lồng với lấy đủ để trước mặt.

Điện họ đang ngẩng, rõ ràng, nhưng với con mắt nhìn qua và trở như một đi

buổi sớm, lại vừa ngon ngủ và tự «lắc» nữa.

Gia đình cười cười khà. Cậu lại để cho bà đồng làm làm luôn luôn. Từ đó chúng tôi thành... «khê».

Chúng tôi không cười nữa là thầy người và cũng.

Trống rền lên, theo một điệu như điệu mới «lục» «bàng» «keng» «lục» «bàng» «keng» «rất» «man».

Tuy phải Cậu vẫn nói sáng, một cách ung vể. Tuy trái cậu với đầu được cái tên của trẻ con chơi bằng cái dây sơn xanh đỏ, gói độ hai hào, đem lên miệng để gần má.

Hồi cậu tập đi... quanh phần. Một một bước, thay cho tiếng «ác», cậu thổi «tục» một cái, thay cho tiếng «đ», cậu cũng thổi «tục» một tiếng nữa.

Có người ngồi sau cậu con cậu đi nhịp nhịp tiếng «tục» cuối cùng nó đã nhỏ đi



nghệ tiếng kêu cuối cùng của một con tắc-kê, cậu ngồi xuống.

Liền sang chúng tôi một cách. —có là là khinh bỉ —bà đồng thông...

Cậu còn nữa «tứ»

Chúng tôi xoa tay, khen một của bàng-quay với nu ngồi bên cạnh:

«Thật thế! Cậu nhảy đúng điệu đàn quá đi mất!»

Mụ làm làm cười như cậu cười lúc nãy: «Lạ thành mớ bời. Cái nhè là trời sinh «ra» thế, chứ nào có ai phải dạy Cậu bao giờ đâu. Con Trời, con Phật thì cái gì cũng phải giỏi cả.

«Ông cháu biết chứ: Con lúc cậu mua «sư» từ mới thật là «đẹp»...»

Sau năm phút nói chuyện nữa, chúng tôi biết thêm rằng:

Lúc nào không tập linh để phụng có ngày Cậu phải đi theo các «Quan» ra trận-mạc thì thỉnh thoảng cậu lại mua sư từ cho vui.

Chúng tôi phải hỏi trống sư từ. Mà khi mua của Cậu khác người một chút: một là sư từ của Cậu là sư từ có bộ ba (tứ); hai là, lúc mua, cậu chỉ rờ lên khỏi đầu, rồi lại hợp xuống.

Họ khen đẹp, vì cái gì dính dính đến Cậu cũng phải đẹp: từ cái nhà «âm» để thờ Cậu cho đến cái mặt bà đồng nhìn thần, trở ra là dao cạo, đôi mắt giữa giữa và cái miệng nóng quai của mụ.

(Còn nữa)

TRỌNG-LANG

TRỒNG MÀI

XXIX

IR Ôi tha quá, rồi kể tiếp những ngày đông giá lạnh, những đêm đông dài và vắng động tiếng sóng gào dữ dội trên một biển khảm ánh em đêm, chỉ có khi lừng lừng không dần thả xuống ru khời, sáng chiếu chỉ cùng nhau vào thường ra bãi cát dáo, bởi đã trắng về làm toàn bu lạn họ.

Với ngày đông tới, Vòi bỗng trở nên vui vẻ. Và Vòi không còn buồn nữa như xưa, khi nghe thấy gọi nói đùa. Hơn nữa, chúng thường hỏi em đây hát đủ các giọng. Bởi những đêm trăng sáng, cũng vài ba anh em kéo nhau ra quán Chanh đối, hát huyên.

Vòi hầu như đã quên hẳn câu chuyện tình vô lý. Thấy Vòi hát thờ dài, buồn buồn, gắt gỏng, bác Bật sang sườn mà Vòi tự phụ rằng đó là công trình của mình, vì năng đã hết sức làm cho anh được vui lòng.

Thực ra năng cũng thông minh và anh quái. Năng biết đem kể cho anh nghe những câu chuyện thần tiên ngụ rất nhiều ý nghĩa mà năng thuộc lòng ngay từ thuở còn bé, truyện năng cũng chưa khinh rẽ anh học trò nghèo, truyện người lấy cóc, rồi các biến thành một cô con gái đẹp nhất đời. Con cóc ấy, Vòi chẳng cần nghĩ, cũng biết là những cô gái quê mộc mạc, là Thu, người đã hát huyên với Vòi nhiều lần.

Những đêm trăng hát huyên ý cũng chính Vòi bày ra. Năng khôn khéo dạy anh những câu thật tinh tế rồi đến dạy Thu hát những câu đẹp lại. Trừu tượng hai người hát đối chơi nhau chán chán, khiến ai đứng xem cũng phải ngời khen.

Hát xong Vòi còn làm lễ rước anh đưa Thu về tận nhà nàng, rồi mới trở lại xóm Sơn.

Trong mấy tháng Thu sung sướng và tự phụ rằng đã chiếm được tình yêu của một anh con trai đẹp nhất vùng. Còn Vòi, Vòi vẫn thản nhiên như không, khi nghe thấy mẹ và em bên đến truyện lái vạ cho mình. Nhiều lần các cô gái cô trêu ghẹo kêu Vòi là anh Thu, Vòi chỉ mỉm cười bước qua.

Cái đời bình-thường giản-dị của Vòi đã quay về lối xưa. Và, nhờ vậy quen biết Hiền, chàng lại rặng rùn thêm ra, bớt ngày thơ, bớt buồn lén nhút nhát.

XXX

Nhưng một buổi trưa. Hôm ấy Vòi mặc bận đi chợ, nhớ anh chân bộ con bò một lát.

Vòi ngồi trên tầng đã trước cửa sân-vườn lo lắng nhìn con vật cũ ngọem cổ ở sườn đồi.

Trời giá lạnh. Mỗi khi cơn gió bắc thổi rừng mây trắng là lúc vắng là là hay qua một. Vòi lại rặng mình ra lập rập tuy Vòi nghĩ trời ở dưới ánh nắng vàng tươi.

Một chiếc lá rơi vào lòng Vòi. Vòi



vào vòi cầm vào về trong tay chỉ là đồ thừa như mảnh vỏ sò. (Chúng tôi nhìn: Đồng tử về kinh ngạc)

—Trời ơi! cô Hiền!

Vòi vẫn nhận ra rằng mảnh chiếc là rụng giống hệt mảnh một bộ áo quần Hiền thường mặc.

Tất cả cái thời kỳ tâm hiện lại hiện ra rõ rệt, hiện ra với những cô thiếu nữ trắng trẻo, xinh tươi mà lại, số đó, cô Hiền trắng trẻo «hiếu» «tươi» nhất.

Bởi lần lượt, Vòi nhớ lại từng cảnh, từng bức tranh hoạt động: Vòi thấy mình đương chơi thì với cô Hiền, đương đẩy máng cho cô Hiền tắm, đương đứng nói chuyện với cô ở bãi-lầu...

Vòi mãi sống với thời sang sướng đã qua, đến nỗi quên cả rét, quên cả cảnh mùa đông tiêu tụy, với những cây phi-lao ra xác.

(còn nữa)

Khai Hưng

SỐ MUA XUÂN
số 2
20 TRANG
VĂN BẢN 7 XU
RA NGÀY 31 JANVIER 1986

BỨC TRANH CUỐI CÙNG CỦA SỐ BÁO



Anh đi đường anh...



<https://tieulun.hopto.org>

57 ROUTE DE HUE 57
H A N O I

VO DIEN

ARCHITECTE DIPLOMÉ
P.L.G.I

CÓ HỌA SĨ **NG. T. LÂN** GIÚP SỨC
đi xa Không tính tiền thêm

Những gian hàng

IDEO

là những gian hàng
== to đẹp nhất ==

GIÁ BÁN PHẢI CHĂNG
HÀNG TOÀN THỰC TỐT

VIÊN ĐÔNG AN-ĐUỜNG

Cửa hàng bán sách vở và giấy bút

28, Rue Paul-Bert, Hanoi — 60, B² Paul-Bert, Haiphong

JOB

biểu một quyền lịch những ngài nào cắt
tờ quảng cáo này mang đến bán-hãng

Boulevards Rollandes et Rivière - HANOI

Boulevard Paul Bert - HAIPHONG

mua các hàng kê sau đây tới một đồng bạc

MARYLAND EXTRA	étui blanc	0\$16
SUPÉRIEURES	étui bleu	0.14
SURFINES { Paquet rouge.		0.12
— vert		0.08
FANCY DRESS		
tabac blond de Virginie	étui de 10 cigarettes	0.10
sélectionné sans bout doré		
VIRGINIA bout doré	boîte de 50 cigarettes	0.70
sans bout doré		
TURKISH bout doré	boîte de 50 cigarettes	0.80
sans bout doré		

LAC-LONG

Số 1, Hàng Ngang, HANOI



CAO-BỒ-PHÔI LAC-LONG 0 \$ 3 0

*Chuyên trị các bệnh phổi, ho khan, ho
đờm, ho ra huyết, mất tiếng, ngứa cổ,
đau cổ, nóng cổ, ho lâu thành lao v. v.*

SÂM-NHUNG BỒ THẬN LAC-LONG 1 \$ 0 0

*Chuyên trị thận hư, đau lưng, mỏi gối, nhọc mệt kém
sức, mắt quáng, tai ù, tinh loãng, tinh lạnh, nhập
phòng không mạnh, nước tiểu không trong, ít ngủ, ít ăn.*

Hai thứ thuốc này là môn đặc biệt của nhà thuốc
Lac-Long, đã được nhiều người tin dùng khen ngợi.



BÁN TẠI:
LAC-LONG số 1, hàng ngang, HANOI
và đại lý ở các tỉnh

HÔNG-KHÊ

DU'OC PHONG
SS, Route de Hué Hanoi - Tél. 755

Hông-Khê là một nhà chế thuốc tạ theo cách tối tân: tán thuốc, viên thuốc, sây thuốc, lọc thuốc, làm hộp đựng thuốc đều dùng bằng máy cả, rất vệ-sinh sạch sẽ. Lại có nhà in riêng để in hộp đựng thuốc, in đơn (lô-x) thuốc, in sách thuốc nói về cách phòng bệnh, trị bệnh và căn bệnh, đề biểu khắp mọi nơi. Ai hỏi xin lập tức có sách gửi biểu ngay, nổi danh liêng từ năm 1922

82 môn thuốc gia-truyền của nhà HÔNG-KHÊ bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miêu. Ở đâu có bán thuốc HÔNG-KHÊ cũng được công chúng nhiệt liệt hoan nghênh tin dùng

Ai muốn kinh doanh và việc buôn bán cho được mau phát đạt, mà chắc chắn không bao giờ chịu lỗ vốn ế hàng. Xin kíp viết thư về hỏi quyền điều lệ mua buôn và làm Đại-lý thuốc Hông-Khê



Muốn cai thuốc phiện
 Muốn chữa bệnh tình
 phải tìm cho được thuốc

HÔNG KHE

mới có thể khỏi dứt được. Nhiều người đã biết như thế, chúng tôi cũng cam-đoan chắc với các ngài như vậy. Thuốc lậu và thuốc giang-mai 0560 một hộp uống khỏi dứt nọc hẳn, không công-phạt lợi sinh-dục. Thuốc cai thuốc phiện thứ viên 0350 một hộp, thứ nước 1\$ một chai, uống một liễn thôi hết ngay, khỏe mạnh không sinh bệnh gì cả đi làm việc như thường. Xin cam đoan nếu sai lời trả lại tiền

CÁC NƠI ĐẠI-LÝ VÀ CHI-ĐIỂM THUỐC HÔNG-KHÊ

HAIPHONG 167 P. Doumer; NAMDINH Ich-sinh-trường 109 phố Khách; VIỆT-Long 28 phố Bến-củ; THANH-SƠN Đông-xuân; HONGAY Hòa-vân-Thanh 50 Rue des Ecoles; Hoàng-vân-Thập Rue des Théâtres; CAO-BẰNG Vinh-Hưng 58 phố Thần; LẠNG-SƠN Lý-xuân-Quy; LAOKAY 13 Rue Tôn-tào; THÁI-BÌNH Tiến-tịch-thư-quân 112 Jules Piquet; HẢI-DƯƠNG Quang-Huy 43 phố hồng Giấy; YÊN-BAY Đông-Tuân 49 phố Chợ; THANH-HÓA Gi-Long 71 Grand Rue; VINH, Tam-Lý, Marsechal Foch; HUẾ, Đại-tiên Rue Paul Bert; TOURANE, Sơn-giang Rue Verdun; Bát-liên Rue Đồng-khánh; BÌNH-DỊNH Nguyễn-dức-Phủ dút Song-An; QUẢNG-NGÀI Tạ-ngọc-Liên Cầm Hưng hiệu; FAIFOO Hồng-Phát; QUI-NHƠN Phạm-Tý; PHAN-RANG, Từ-xuân Hanoi Tonkinois; NHA-TRANG Sơn-giang Rue du marché; TUY-HÒA Tùng-lâm café restaurant; SOC-TRANG Trường-xuân 77 Avenue Dai-Ngãi; SAIGON Đức-Thăng 148 Albert 1er Derkao; BONENG M^{me} Trần-minh-Hồng; PHÂN-TIẾT (maire) Trần-Tuân; XIÊNG-KHUÔNG Phan-vân-Trưởng mécanicien Travaux Publics; THAKHEK Maison Chung-Ky; VIENTIANE Lê-xuân-Mai Maison Âu-ba; PLEIKU Nguyễn-dức-Tân; PHNOMPENH Hồng-Bang, Việt-kieu PHONTIOU Đông-vân-Sang; YÉLEAN (Tân) Võ-vân-An; UÔNG-BÍ Lê-vân-Quí mine Clotilde, và nhiều nơi nữa...



CÁCH HƯỞNG-DẪN TỰ-ÔNG-LẠI MỖI CÁC BÀ, CÁC CÔ HẸY NÊN DÙNG THỦ

Đã minh sinh ngày nào mặc dầu, những
vết nhăn, nếp nhăn, nếp nhăn, nếp nhăn
năm nay, và sao này, không phải là do nơi
số mệnh, mà chính là nhờ ở mình vậy.

Các bà, các cô, ngày nay ai cũng có thể
làm cho da-dẻ trở-trong lại được, do da-dẻ
đã bị nhăn-nếp, nhăn-nếp. Do một phương-
pháp khoa-học tinh-tinh của Bác-sĩ Stajkal ở
trường Đại-học ở Vienna, người ta đã tìm
thấy ở những vết nhăn một chất có thể
làm cho da-dẻ trở-trong lại được.

Hiệu này chất đó chuyên dùng làm kem.

Kem PHÂN TOKALON
vết nhăn, nếp nhăn, nếp nhăn, nếp nhăn
thì da-dẻ sẽ trở nên tươi-tắn, mịn-màng;
sao này nếp nhăn nếp nhăn nếp nhăn nếp nhăn
Thủ kem này làm mất những nếp nhăn nếp nhăn

rộng; chăm-huơng và mới phai-lại của da-dẻ.
Thủ kem này rất trắng, rất mịn, và không
hại da.

Các bà, các cô hãy
sử dụng thủ cách
trắng làn da-dẻ
giản-dị này, rồi ra
vết nhăn nếp nhăn
niệm của sắc mặt
trắng lại của các bà
các cô sẽ đầy giẫy
những hạnh-phúc
và sự đặc-thể
trong tình-trưởng.



NHÂN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở SÀI-GÒN VÀ TRUNG-KY
MARON, ROCHAT ET. Co - 46, 48, 50, 52, 54, 56, 58, 60, 62, 64, 66, 68, 70, 72, 74, 76, 78, 80, 82, 84, 86, 88, 90, 92, 94, 96, 98, 100, 102, 104, 106, 108, 110, 112, 114, 116, 118, 120, 122, 124, 126, 128, 130, 132, 134, 136, 138, 140, 142, 144, 146, 148, 150, 152, 154, 156, 158, 160, 162, 164, 166, 168, 170, 172, 174, 176, 178, 180, 182, 184, 186, 188, 190, 192, 194, 196, 198, 200, 202, 204, 206, 208, 210, 212, 214, 216, 218, 220, 222, 224, 226, 228, 230, 232, 234, 236, 238, 240, 242, 244, 246, 248, 250, 252, 254, 256, 258, 260, 262, 264, 266, 268, 270, 272, 274, 276, 278, 280, 282, 284, 286, 288, 290, 292, 294, 296, 298, 300, 302, 304, 306, 308, 310, 312, 314, 316, 318, 320, 322, 324, 326, 328, 330, 332, 334, 336, 338, 340, 342, 344, 346, 348, 350, 352, 354, 356, 358, 360, 362, 364, 366, 368, 370, 372, 374, 376, 378, 380, 382, 384, 386, 388, 390, 392, 394, 396, 398, 400, 402, 404, 406, 408, 410, 412, 414, 416, 418, 420, 422, 424, 426, 428, 430, 432, 434, 436, 438, 440, 442, 444, 446, 448, 450, 452, 454, 456, 458, 460, 462, 464, 466, 468, 470, 472, 474, 476, 478, 480, 482, 484, 486, 488, 490, 492, 494, 496, 498, 500, 502, 504, 506, 508, 510, 512, 514, 516, 518, 520, 522, 524, 526, 528, 530, 532, 534, 536, 538, 540, 542, 544, 546, 548, 550, 552, 554, 556, 558, 560, 562, 564, 566, 568, 570, 572, 574, 576, 578, 580, 582, 584, 586, 588, 590, 592, 594, 596, 598, 600, 602, 604, 606, 608, 610, 612, 614, 616, 618, 620, 622, 624, 626, 628, 630, 632, 634, 636, 638, 640, 642, 644, 646, 648, 650, 652, 654, 656, 658, 660, 662, 664, 666, 668, 670, 672, 674, 676, 678, 680, 682, 684, 686, 688, 690, 692, 694, 696, 698, 700, 702, 704, 706, 708, 710, 712, 714, 716, 718, 720, 722, 724, 726, 728, 730, 732, 734, 736, 738, 740, 742, 744, 746, 748, 750, 752, 754, 756, 758, 760, 762, 764, 766, 768, 770, 772, 774, 776, 778, 780, 782, 784, 786, 788, 790, 792, 794, 796, 798, 800, 802, 804, 806, 808, 810, 812, 814, 816, 818, 820, 822, 824, 826, 828, 830, 832, 834, 836, 838, 840, 842, 844, 846, 848, 850, 852, 854, 856, 858, 860, 862, 864, 866, 868, 870, 872, 874, 876, 878, 880, 882, 884, 886, 888, 890, 892, 894, 896, 898, 900, 902, 904, 906, 908, 910, 912, 914, 916, 918, 920, 922, 924, 926, 928, 930, 932, 934, 936, 938, 940, 942, 944, 946, 948, 950, 952, 954, 956, 958, 960, 962, 964, 966, 968, 970, 972, 974, 976, 978, 980, 982, 984, 986, 988, 990, 992, 994, 996, 998, 1000, 1002, 1004, 1006, 1008, 1010, 1012, 1014, 1016, 1018, 1020, 1022, 1024, 1026, 1028, 1030, 1032, 1034, 1036, 1038, 1040, 1042, 1044, 1046, 1048, 1050, 1052, 1054, 1056, 1058, 1060, 1062, 1064, 1066, 1068, 1070, 1072, 1074, 1076, 1078, 1080, 1082, 1084, 1086, 1088, 1090, 1092, 1094, 1096, 1098, 1100, 1102, 1104, 1106, 1108, 1110, 1112, 1114, 1116, 1118, 1120, 1122, 1124, 1126, 1128, 1130, 1132, 1134, 1136, 1138, 1140, 1142, 1144, 1146, 1148, 1150, 1152, 1154, 1156, 1158, 1160, 1162, 1164, 1166, 1168, 1170, 1172, 1174, 1176, 1178, 1180, 1182, 1184, 1186, 1188, 1190, 1192, 1194, 1196, 1198, 1200, 1202, 1204, 1206, 1208, 1210, 1212, 1214, 1216, 1218, 1220, 1222, 1224, 1226, 1228, 1230, 1232, 1234, 1236, 1238, 1240, 1242, 1244, 1246, 1248, 1250, 1252, 1254, 1256, 1258, 1260, 1262, 1264, 1266, 1268, 1270, 1272, 1274, 1276, 1278, 1280, 1282, 1284, 1286, 1288, 1290, 1292, 1294, 1296, 1298, 1300, 1302, 1304, 1306, 1308, 1310, 1312, 1314, 1316, 1318, 1320, 1322, 1324, 1326, 1328, 1330, 1332, 1334, 1336, 1338, 1340, 1342, 1344, 1346, 1348, 1350, 1352, 1354, 1356, 1358, 1360, 1362, 1364, 1366, 1368, 1370, 1372, 1374, 1376, 1378, 1380, 1382, 1384, 1386, 1388, 1390, 1392, 1394, 1396, 1398, 1400, 1402, 1404, 1406, 1408, 1410, 1412, 1414, 1416, 1418, 1420, 1422, 1424, 1426, 1428, 1430, 1432, 1434, 1436, 1438, 1440, 1442, 1444, 1446, 1448, 1450, 1452, 1454, 1456, 1458, 1460, 1462, 1464, 1466, 1468, 1470, 1472, 1474, 1476, 1478, 1480, 1482, 1484, 1486, 1488, 1490, 1492, 1494, 1496, 1498, 1500, 1502, 1504, 1506, 1508, 1510, 1512, 1514, 1516, 1518, 1520, 1522, 1524, 1526, 1528, 1530, 1532, 1534, 1536, 1538, 1540, 1542, 1544, 1546, 1548, 1550, 1552, 1554, 1556, 1558, 1560, 1562, 1564, 1566, 1568, 1570, 1572, 1574, 1576, 1578, 1580, 1582, 1584, 1586, 1588, 1590, 1592, 1594, 1596, 1598, 1600, 1602, 1604, 1606, 1608, 1610, 1612, 1614, 1616, 1618, 1620, 1622, 1624, 1626, 1628, 1630, 1632, 1634, 1636, 1638, 1640, 1642, 1644, 1646, 1648, 1650, 1652, 1654, 1656, 1658, 1660, 1662, 1664, 1666, 1668, 1670, 1672, 1674, 1676, 1678, 1680, 1682, 1684, 1686, 1688, 1690, 1692, 1694, 1696, 1698, 1700, 1702, 1704, 1706, 1708, 1710, 1712, 1714, 1716, 1718, 1720, 1722, 1724, 1726, 1728, 1730, 1732, 1734, 1736, 1738, 1740, 1742, 1744, 1746, 1748, 1750, 1752, 1754, 1756, 1758, 1760, 1762, 1764, 1766, 1768, 1770, 1772, 1774, 1776, 1778, 1780, 1782, 1784, 1786, 1788, 1790, 1792, 1794, 1796, 1798, 1800, 1802, 1804, 1806, 1808, 1810, 1812, 1814, 1816, 1818, 1820, 1822, 1824, 1826, 1828, 1830, 1832, 1834, 1836, 1838, 1840, 1842, 1844, 1846, 1848, 1850, 1852, 1854, 1856, 1858, 1860, 1862, 1864, 1866, 1868, 1870, 1872, 1874, 1876, 1878, 1880, 1882, 1884, 1886, 1888, 1890, 1892, 1894, 1896, 1898, 1900, 1902, 1904, 1906, 1908, 1910, 1912, 1914, 1916, 1918, 1920, 1922, 1924, 1926, 1928, 1930, 1932, 1934, 1936, 1938, 1940, 1942, 1944, 1946, 1948, 1950, 1952, 1954, 1956, 1958, 1960, 1962, 1964, 1966, 1968, 1970, 1972, 1974, 1976, 1978, 1980, 1982, 1984, 1986, 1988, 1990, 1992, 1994, 1996, 1998, 2000, 2002, 2004, 2006, 2008, 2010, 2012, 2014, 2016, 2018, 2020, 2022, 2024, 2026, 2028, 2030, 2032, 2034, 2036, 2038, 2040, 2042, 2044, 2046, 2048, 2050, 2052, 2054, 2056, 2058, 2060, 2062, 2064, 2066, 2068, 2070, 2072, 2074, 2076, 2078, 2080, 2082, 2084, 2086, 2088, 2090, 2092, 2094, 2096, 2098, 2100, 2102, 2104, 2106, 2108, 2110, 2112, 2114, 2116, 2118, 2120, 2122, 2124, 2126, 2128, 2130, 2132, 2134, 2136, 2138, 2140, 2142, 2144, 2146, 2148, 2150, 2152, 2154, 2156, 2158, 2160, 2162, 2164, 2166, 2168, 2170, 2172, 2174, 2176, 2178, 2180, 2182, 2184, 2186, 2188, 2190, 2192, 2194, 2196, 2198, 2200, 2202, 2204, 2206, 2208, 2210, 2212, 2214, 2216, 2218, 2220, 2222, 2224, 2226, 2228, 2230, 2232, 2234, 2236, 2238, 2240, 2242, 2244, 2246, 2248, 2250, 2252, 2254, 2256, 2258, 2260, 2262, 2264, 2266, 2268, 2270, 2272, 2274, 2276, 2278, 2280, 2282, 2284, 2286, 2288, 2290, 2292, 2294, 2296, 2298, 2300, 2302, 2304, 2306, 2308, 2310, 2312, 2314, 2316, 2318, 2320, 2322, 2324, 2326, 2328, 2330, 2332, 2334, 2336, 2338, 2340, 2342, 2344, 2346, 2348, 2350, 2352, 2354, 2356, 2358, 2360, 2362, 2364, 2366, 2368, 2370, 2372, 2374, 2376, 2378, 2380, 2382, 2384, 2386, 2388, 2390, 2392, 2394, 2396, 2398, 2400, 2402, 2404, 2406, 2408, 2410, 2412, 2414, 2416, 2418, 2420, 2422, 2424, 2426, 2428, 2430, 2432, 2434, 2436, 2438, 2440, 2442, 2444, 2446, 2448, 2450, 2452, 2454, 2456, 2458, 2460, 2462, 2464, 2466, 2468, 2470, 2472, 2474, 2476, 2478, 2480, 2482, 2484, 2486, 2488, 2490, 2492, 2494, 2496, 2498, 2500, 2502, 2504, 2506, 2508, 2510, 2512, 2514, 2516, 2518, 2520, 2522, 2524, 2526, 2528, 2530, 2532, 2534, 2536, 2538, 2540, 2542, 2544, 2546, 2548, 2550, 2552, 2554, 2556, 2558, 2560, 2562, 2564, 2566, 2568, 2570, 2572, 2574, 2576, 2578, 2580, 2582, 2584, 2586, 2588, 2590, 2592, 2594, 2596, 2598, 2600, 2602, 2604, 2606, 2608, 2610, 2612, 2614, 2616, 2618, 2620, 2622, 2624, 2626, 2628, 2630, 2632, 2634, 2636, 2638, 2640, 2642, 2644, 2646, 2648, 2650, 2652, 2654, 2656, 2658, 2660, 2662, 2664, 2666, 2668, 2670, 2672, 2674, 2676, 2678, 2680, 2682, 2684, 2686, 2688, 2690, 2692, 2694, 2696, 2698, 2700, 2702, 2704, 2706, 2708, 2710, 2712, 2714, 2716, 2718, 2720, 2722, 2724, 2726, 2728, 2730, 2732, 2734, 2736, 2738, 2740, 2742, 2744, 2746, 2748, 2750, 2752, 2754, 2756, 2758, 2760, 2762, 2764, 2766, 2768, 2770, 2772, 2774, 2776, 2778, 2780, 2782, 2784, 2786, 2788, 2790, 2792, 2794, 2796, 2798, 2800, 2802, 2804, 2806, 2808, 2810, 2812, 2814, 2816, 2818, 2820, 2822, 2824, 2826, 2828, 2830, 2832, 2834, 2836, 2838, 2840, 2842, 2844, 2846, 2848, 2850, 2852, 2854, 2856, 2858, 2860, 2862, 2864, 2866, 2868, 2870, 2872, 2874, 2876, 2878, 2880, 2882, 2884, 2886, 2888, 2890, 2892, 2894, 2896, 2898, 2900, 2902, 2904, 2906, 2908, 2910, 2912, 2914, 2916, 2918, 2920, 2922, 2924, 2926, 2928, 2930, 2932, 2934, 2936, 2938, 2940, 2942, 2944, 2946, 2948, 2950, 2952, 2954, 2956, 2958, 2960, 2962, 2964, 2966, 2968, 2970, 2972, 2974, 2976, 2978, 2980, 2982, 2984, 2986, 2988, 2990, 2992, 2994, 2996, 2998, 3000, 3002, 3004, 3006, 3008, 3010, 3012, 3014, 3016, 3018, 3020, 3022, 3024, 3026, 3028, 3030, 3032, 3034, 3036, 3038, 3040, 3042, 3044, 3046, 3048, 3050, 3052, 3054, 3056, 3058, 3060, 3062, 3064, 3066, 3068, 3070, 3072, 3074, 3076, 3078, 3080, 3082, 3084, 3086, 3088, 3090, 3092, 3094, 3096, 3098, 3100, 3102, 3104, 3106, 3108, 3110, 3112, 3114, 3116, 3118, 3120, 3122, 3124, 3126, 3128, 3130, 3132, 3134, 3136, 3138, 3140, 3142, 3144, 3146, 3148, 3150, 3152, 3154, 3156, 3158, 3160, 3162, 3164, 3166, 3168, 3170, 3172, 3174, 3176, 3178, 3180, 3182, 3184, 3186, 3188, 3190, 3192, 3194, 3196, 3198, 3200, 3202, 3204, 3206, 3208, 3210, 3212, 3214, 3216, 3218, 3220, 3222, 3224, 3226, 3228, 3230, 3232, 3234, 3236, 3238, 3240, 3242, 3244, 3246, 3248, 3250, 3252, 3254, 3256, 3258, 3260, 3262, 3264, 3266, 3268, 3270, 3272, 3274, 3276, 3278, 3280, 3282, 3284, 3286, 3288, 3290, 3292, 3294, 3296, 3298, 3300, 3302, 3304, 3306, 3308, 3310, 3312, 3314, 3316, 3318, 3320, 3322, 3324, 3326, 3328, 3330, 3332, 3334, 3336, 3338, 3340, 3342, 3344, 3346, 3348, 3350, 3352, 3354, 3356, 3358, 3360, 3362, 3364, 3366, 3368, 3370, 3372, 3374, 3376, 3378, 3380, 3382, 3384, 3386, 3388, 3390, 3392, 3394, 3396, 3398, 3400, 3402, 3404, 3406, 3408, 3410, 3412, 3414, 3416, 3418, 3420, 3422, 3424, 3426, 3428, 3430, 3432, 3434, 3436, 3438, 3440, 3442, 3444, 3446, 3448, 3450, 3452, 3454, 3456, 3458, 3460, 3462, 3464, 3466, 3468, 3470, 3472, 3474, 3476, 3478, 3480, 3482, 3484, 3486, 3488, 3490, 3492, 3494, 3496, 3498, 3500, 3502, 3504, 3506, 3508, 3510, 3512, 3514, 3516, 3518, 3520, 3522, 3524, 3526, 3528, 3530, 3532, 3534, 3536, 3538, 3540, 3542, 3544, 3546, 3548, 3550, 3552, 3554, 3556, 3558, 3560, 3562, 3564, 3566, 3568, 3570, 3572, 3574, 3576, 3578, 3580, 3582, 3584, 3586, 3588, 3590, 3592, 3594, 3596, 3598, 3600, 3602, 3604, 3606, 3608, 3610, 3612, 3614, 3616, 3618, 3620, 3622, 3624, 3626, 3628, 3630, 3632, 3634, 3636, 3638, 3640, 3642, 3644, 3646, 3648, 3650, 3652, 3654, 3656, 3658, 3660, 3662, 3664, 3666, 3668, 3670, 3672, 3674, 3676, 3678, 3680, 3682, 3684, 3686, 3688, 3690, 3692, 3694, 3696, 3698, 3700, 3702, 3704, 3706, 3708, 3710, 3712, 3714, 3716, 3718, 3720, 3722, 3724, 3726, 3728, 3730, 3732, 3734, 3736, 3738, 3740, 3742, 3744, 3746, 3748, 3750, 3752, 3754, 3756, 3758, 3760, 3762, 3764, 3766, 3768, 3770, 3772, 3774, 3776, 3778, 3780, 3782, 3784, 3786, 3788, 3790, 3792, 3794, 3796, 3798, 3800, 3802, 3804, 3806, 3808, 3810, 3812, 3814, 3816, 3818, 3820, 3822, 3824, 3826, 3828, 3830, 3832, 3834, 3836, 3838, 3840, 3842, 3844, 3846, 3848, 3850, 3852, 3854, 3856, 3858, 3860, 3862, 3864, 3866, 3868, 3870, 3872, 3874, 3876, 3878, 3880, 3882, 3884, 3886, 3888, 3890, 3892, 3894, 3896, 3898, 3900, 3902, 3904, 3906, 3908, 3910, 3912, 3914, 3916, 3918, 3920, 3922, 3924, 3926, 3928, 3930, 3932, 3934, 3936, 3938, 3940, 3942, 3944, 3946, 3948, 3950, 3952, 3954, 3956, 3958, 3960, 3962, 3964, 3966, 3968, 3970, 3972, 3974, 3976, 3978, 3980, 3982, 3984, 3986, 3988, 3990, 3992, 3994, 3996, 3998, 4000, 4002, 4004, 4006, 4008, 4010, 4012, 4014, 4016, 4018, 4020, 4022, 4024, 4026, 4028, 4030, 4032, 4034, 4036, 4038, 4040, 4042, 4044, 4046, 4048, 4050, 4052, 4054, 4056, 4058, 4060, 4062, 4064, 4066, 4068, 4070, 4072, 4

Bài chúng tôi viết, song cuộc chúng tôi làm, đối với những lời chê bai, may mắn vừa qua lại có nhiều bạn đồng-nghệp — nhất là báo chí chữ Pháp—bạn đến rất cố cảm tình. Sau khi chúng tôi phải tạm đình-bản, chúng tôi đã có nói đến, tìm đây, báo Impartial trong Nam, dưới ngọn bút của ông Phạm văn Kỳ, một nhà thi-sĩ tuổi trẻ có danh, tại có câu: «chúng quanh là Phong Hóa, như kết đọng lại một trào lưu về văn chương và cuộc đời mới». Báo Annam mới cũng có câu: «... Những nhà văn sĩ ấy đã làm xong được một cuộc cải cách xã hội khá to».

Đối cách xã hội, hoàn cảnh, mục đích của chúng tôi tuy chưa đạt được, song những lời hướng ứng và khuyến khích của các bạn đọc giả xa gần đã làm cho chúng tôi hồi dạ, hết sức vui cười mà đi, đi cho tới nơi rạng rỡ, phong quang của một cuộc đời đẹp để dâng để cho chúng ta cùng sống...

Thường còn dài, nhưng hãy tạm dừng chân trong mấy ngày xuân êm ả. Vọng trong lúc hoa cười đón gió xuân, các bạn cùng chúng tôi cất chén rượu tí—vì là chỉ có thù rượu ấy — mừng đón cuộc đời mới và cái tương lai mà chúng ta cùng mong chờ rực rỡ.

Tu Ly

TIEN TRI VE NAM BINH TI

Năm con chuột

Thủy sinh mộc
Mộc sinh hỏa
Thổ khắc thủy.

HỎI thế là xong đời năm «con lợn». Sau khi lấy rượu Phồng-ten, Văn diên tổng tiến cái năm út-ít kia về nơi thiên-đồ, ta phải mượn ông Phạm-kim-Khánh đốt vài tràng pháo xú sớ mừng con chuột tí tí đến.

Kể về hình thể, thì con chuột nhất to lớn làm sao bằng được con lợn sề, nhưng tính cách thì con lợn thì con lợn, con chuột thì con chuột. Đạo trời thật là «cần cù công và cù» không thật là chỉ thành vậy.

Năm con chuột sẽ ra thế nào?

Đó là một câu hỏi quan trọng mà các nhà bác học đông-tây đương nỗ lực tìm câu trả lời mà chưa ra vậy. Tôi may được Gia-Cát Vũ-Hầu truyền bí-thuật của người trong một cơn mơ hoảng, nên không sợ lộ thiên cơ lấy cho năm Binh-tí một lá số, ngõ hầu đạo người mới không đến nỗi thất truyền mà khoa học không đến nỗi mất một môn bí hiểm vậy.

Phép diễn cầm dạy ta rằng: binh tí là con chuột trong ruộng. Đã ở trong ruộng thì tha hồ mà rúc mà rich, mà ăn mà uống, không lo chi dúi khát nữa. Người đời sẽ cũng vậy: thì dụ như ông Nguyễn-tiến-Lãng, ông Nguyễn-bá-Trắc, ông Lưu-Chương.

Nhưng chuột cũng có nhiều thứ: chuột cống, chuột chù, chuột đồng,

chuột nhắt... Người cũng vậy, có dầm bầy hạng, không phải hạng nào cũng no ăn no mặc như mấy ông kia đâu. Lại phải nhớ: năm Binh-tí cầm tính con rắn. Con rắn có thể ăn được con chuột. Như vậy, năm binh-tí sẽ có nhiều truyện ăn: truyện cá lớn ăn cá bé, truyện rắn to ăn chuột nhỏ, lại cả truyện ăn tiền nữa.



Lấy đó mà xuy, thì những chuột nhỏ chớ nên vội mừng vậy.

Theo phép Ngũ-hành, sách dạy:

Binh-Tí: Giản hạ Thủy

Can-Bính: Dương Hỏa

Chi-Tý: Dương Thủy.

Vậy năm binh-tí sẽ như nước đọng ở dưới khe (giản-hạ). Mua xuống sẽ rất nhiều, mà thường về ban ngày. Là vì ban ngày là dương, mà chi tý lại thuộc về dương thủy. Và năm nay là năm chuột, mà phương ngôn đã có câu «uớt như chuột lột». Như vậy, mưa nhiều là phải lắm.

Nhưng còn can Bính? Can Bính thuộc hỏa. Hỏa khắc thủy. Đem thủy đề lên hỏa thì thành ra nước sôi, vậy tất mây móc về hơi nước công dụng

sẽ tiền-bộ làm vậy. Cùng ta sẽ uống nhiều nước chè và nước chè pha vậy.

Năm binh tí thuộc thủy. Thủy thuộc về phương bắc. Phía bắc quả địa cầu tất là nhiều nước mà phía bắc cực sẽ nhiều nước là vậy.

Thủy lại sinh mộc. Năm binh tí giống cây tất là mọc được, nhất là về tháng giêng tháng hai, vì hai tháng ấy đều



thuộc mộc cả. Một lẽ nữa, là vì hai tháng ấy là mùa xuân mưa phùn vậy.

Phía nam Âu-châu năm nay sẽ bất lợi. Là vì thân, tí, thìn sát nam và lợi tây. Nam thuộc hỏa, vậy Ý-Á chắc sẽ vẫn đánh nhau không thôi. Tây thuộc kim, kim sinh thủy; như vậy lợi cho tây là phải lắm. Nước Anh, nước Mỹ bán súng ống cho Ý, Á cũng chỉ vì lẽ ấy vậy.

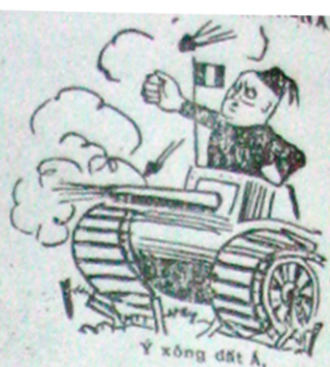
Còn Đông phương? Đông thuộc mộc. Thủy sinh mộc, mộc sinh hỏa. Đó là diêm ngọn lửa chiến tranh sẽ nhóm ở nước Tàu vậy. Kể thì nó nhóm đã lâu rồi, nhưng sự đã qua không kể. Chỉ sợ thủy khắc hỏa, Tàu không khai chiến với Nhật, chứ nếu khiêu chiến, vị tất đã thua. Là vì Nhật là mặt trời, mà mặt trời thuộc hỏa. Lửa hỏa hỏa diệt. Như vậy, Nhật có lẽ thua to. Nhưng sách lại có câu: lửa hỏa thành viêm. Như vậy, Nhật lại có lẽ đại thắng.

Trở về nước Nam mình, ta thấy có một việc đáng kể trước tiên. Việc ấy là các nghị viện, các hội đồng sẽ có nhiều việc dở dở, dở dở. Việc dở dở đầu tiên là việc này: năm nay là năm chuột. Các ông nghị sẽ hăng hái, hùng hổ, cứng đầu, cứng cổ bàn việc đeo chuông: tôi chỉ còn sợ thủy nhiều mưa lắm, lửa lòng tất sạch, các ông ấy ngại không đi, ở nhà rúc rich với vợ con mà thôi. Dầu sao, các ông nên kiêng những giờ mào, ngày mào. Đi những giờ, ngày húy ấy, nguy lắm. Các ông hẳn nhớ câu: «hủi như chuột thấy mèo».

Ngoài ra, ta thấy:

Năm Binh-Tý hành thủy. Phương bắc cũng hành thủy. Lưỡng thủy thủy kiệt. Nam-ký thuộc phương nam, hành hỏa. Thủy khắc hỏa. Còn Trung-ký hành thổ. Thổ khắc thủy. Vậy cả ba kỳ đối với năm chuột này đều vô duyên cả. Và chuột ở trong ruộng thì nó sợ hết thóc, mà dân annam chỉ có thóc mà thôi.

Tuy nhiên, bọn Xứ Sở họ không lo: là vì năm nay hành thủy, mà thủy là



Ý xông đất Á.



Nhật xông đất Tàu.

nước; vậy họ còn có «nước» mà nói vậy.

Nói tóm lại, những điều thiên biến trên kia đều vận tất trong hai câu tuyệt cú của Quí-cốc-tử như sau: «Hoa phụng xuân tiết-Hồng hoa lạc địa».



Thế nghĩa là: đến đầu mùa xuân năm nay, hoa đào nở rồi lại rụng. Câu tiên tri ấy thực là thâm thúy, cao xa lắm vậy.

Bàn rộng ra cả thế giới, thì quả đất sẽ quay hết ngày lại đêm; trời sẽ có lúc mưa lúc nắng vậy. Bàn hẹp lại, thì con chuột vẫn rúc trong ruộng lúa, con kiến vẫn bò ở đĩa mật và con mọt vẫn đục... gỗ vậy. Chỉ lý vậy thay!

Tu Ly

Ra xuân lại có một
Số mùa xuân số 2

(trong số đó sẽ đăng hết những bài và tranh dự thi).

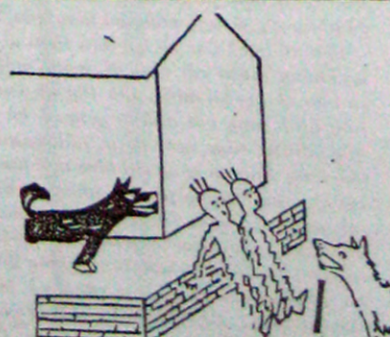
Vấn bán 7 xu



— Sáo sáo, sáo sáo, nhà đèn đèn còn lửa, mở cửa cho anh em tôi vào...



— Bước lên thêm cao thấy con rồng ập.



— Bước xuống thêm thấp thấy con rồng chầu...



— Bước ra đằng sau thấy nhà ngôi lợp.

BÚC TRANH TIỀN

(DUYÊN BÍCH CẦU)

TRUYỆN DÀI BẰNG THƠ CỦA THẾ LỮ

MƯA HOA

(LỜI MỞ ĐẦU)

Misting bắt, bụi lag nhợt tái quẩn,
Tiêu lên, ngựa mới đón mưa xuân.
Tui như đàn trẻ sủa theo bướm,
Ta mới mê theo đuổi mấy con.

Đi qua các phố quên người đông,
Trời rét hay chẳng-chẳng hạn lòng:
Ta thấy tâm hồn đang rộng mở
Tưng bừng muôn cánh bướm hoa trong.

Trông khóm đào, mai bên khắp đường,
Ta cười, tưởng như cánh què hương
Đồng lai muốn thẩn vườn xuân thắm,
Sân lạn, n. huyền, trong khói hương...

Núi bao Ninh. sắc, bóng tiến nga
Điện lượn tổ thành những nét thơ;
Bao điệu thiêng liêng lẽ tái tạo
Chập chờn theo tiếng gió bay qua.

Nửa ở Đồng lai, nửa dưới trần,
Ta đi, trong lúc cả trời xuân
Nồng say thẩn nhượn màu thì cảm,
- Chợt cánh hoa đào rụng dưới chân

Lượn hoa, như lượn mấy lời thơ,
Hoa lại từ đâu nhẹ cánh đưa,
Một cánh rú theo heo cánh khác;
Quanh mình sắp tới trận mưa hoa.

Theo lối hoa về rỏ bước lên,
Chân đưa lùn đến cánh thẩn tiên,
Đường cày uốn eo em đêm phủ
Tàn lá xanh ròn, ánh việc xuyên...

Gió đưa hoa tới cánh hoa lay,
Như quẩn theo làn hương dầm say.

Như quẩn theo lời ta trác nhe
Ái ân tha thiết, lòng đau đây.

Đưa bước như vào trong cõi mộng
-- Đón, hoa, theo nhịp gót du dương --
Ta đi (im cõi nguồn tươi sáng,
Bóng hiện trong hoa, bóng một nàng...

Một giai nhân chuốt về góa kiêu,
Áo trắng in màu ánh ngọc reo,
Nhau sắc như bài thơ tuyệt tác:
Mơ màng, đủ gấm đủ cao siêu.

Mim miệng cười tươi như nắng xuân,
Mắt nhìn lưu-luyến, bạn thì nhân;
Đưa tay nương vút cánh hoa thắm,
Nàng hải tình bóng thả xuống dần

Đem cả tình thơ, với tấm lòng
Yêu mê riêng về đẹp mệnh mong,
Đón màu hoa rụng tay Nương lữ,
Đồng thấy lòng ta cảm não nùng...

Ô hay! Bao cánh thẩn hoa đào
Chẳng đủ lòng ta ôm dịu sao?
Chẳng đủ cho lòng quên khổ não
Vị dẫu rỏ rất khắc tiêu tao?

Giở hoa xem lại, ôi kỳ ảo!
Trên cánh nhung tơ những nét huyền
Thăm viết lên mùa năm tháng cũ:
- Lời thơ ghi chép truyện tình duyên.

Chép lại lời thơ kể truyện xưa,
Biết dẫu không phải nỗi lòng ta
Đạo lâu kiêu hãnh trong im lặng,
Thấy gió xuân về, cũng thiết tha.

Thế Lữ

I. ĐỜI THÁI BÌNH

Thuở ấy, nhiệm-mẫu sương gió biếc,
Trời mây huyền ảo dầm hồn thơ,
Cây im, vín bóng um tùm lá
Sông chậm nguồn sâu, nước đợi chờ.

Vì chưng - ngày tháng êm đêm trôi -
Khí nắng hồng thiêng lướt cạnh đời,
Khí cánh chim thẩn đầu vút lại,
Từng không dui dặt tiếng xa xôi.

Ấy tiếng mơ hồ của Chúa Xuân,
Hằng năm ca ngợi đón Đông-Quân.
Nước non trong sáng thay mẫu mới:
Tấm áo đào tươi phủ khắp trần.

Cây im, sông lặng đợi Xuân về
Trong lúc trần gian, dưới bóng the
Của buổi thanh bình, thong thả sống,
- Tự nơi thành thị tới thôn quê.

Thành đô với cảnh sắc huy hoàng
Cũng lặng chìm trong ánh khối sương
Hòa thuận, yên vui đời thái lạc.
- Đón xa, quân lính hạp ca xang.

Quả chầu cành xanh, lúa ngập đồng.
Ông già yên lặng, tóc râu bông
Chiều chiều chống tuổi trên cây trúc
Lững thững đi nhìn giải suối trong.

Trên nền ánh cỏ thơm mơn mớn,
Con trẻ cười nô hát « trái đào »;
Rũ lụa bên hồ b. bốn ch;
Lả lơi đưa tiếng hát nắng cao.

Từng bạn thư sinh dạo trước đền
Ung dung hồi liệu, ngắm hoa sen,
Đón làn hương gió, trông mây uốn
Mơ cảnh Trường an vòng lộng chen...

(Còn nữa)

Thế Lữ

Một nhà thơ mà người nào
lên nhà cũng biết đến
PHONG KIẾN TRÚC

LUYEN TIẾP

KIẾN TRÚC SƯ

Gồm hai phần: Richard

và

Borgnis Desbordes

LỜI RAO CỦA NHẤT, NHỊ LINH

Chúng tôi đăng báo mấy lời khuyên
những ai có sự chúng tôi thì nên liên
trở song phẳng ngay đi, nếu không, đừng
nuông một Tể, chúng tôi sẽ lại gặp nhà
đời sự đây.

Nay cần bạch NHẤT, NHỊ LINH
(Xin xem tiếp số sau)

HOẠT KÊ TỰ' ĐIỆN

Tết - 1) Ngày mừng của ông và
lo-lãng của con cháu. 2) Một dịp được
gửi danh thiếp nhắc lại cho người
quen những chức tước và huy chương
của mình.

Thở công. - Thanh tra một thám của
sở liên phòng thiên đình.

Có chép. - Thấy phi cơ của thổ công.

Vua bếp. - Hạng người đã trước tiên
công nhận chế độ đa phần.

Lễ tết. - Một tục phiên phước làm khi
lâm cho người ta sưng đau gối chạp quai
hãm và đau bụng.

Thủy tiến. - Một thứ hoa gốc tích ở
nước tàu đã làm cho ông Nguyễn-công-
Tiêu, nổi tiếng ở nước

Song Thanh

TÂN-ĐÀ QUẢNG-CÁO

Từ khi tôi về ở thôn-quê, vẫn viết bài theo
gợi ý của báo qu. Kể từ xuân mới này trở đi,
xin nhàn làm theo các thư vãn vui, buồn thường
dụng trong xã hội. Từ lối thơ bát cú, cho đến
trường thiên, song thất, lục bát, biến
ngẫu, mưỡu nói..., hết thấy các điệu văn
văn của ta; ngòi nào có lòng yêu mà cho đúng
lối nào, xin đều có thể cung-cung. - Bài phi tùy
theo công việc, tiếp thư hỏi, xin sẽ có trả lời,
mong được gửi theo sấm tem, để tiện sự phúc
đáp. Nếu là việc « văn lấy đồng nghĩa », thời xin
cho biết sớm rộng thì gì, để được diện thư
trả vãng lai, về những điều từ cần phải hỏi lại
ở quê khách.

Các bài văn đã làm, theo ý riêng tôi, sau khi
gửi đi, muốn được tùy tiện hoặc đăng lên một
báo chí nào, hoặc đã in ra tại văn tập. Nếu họ,
khách có chỗ lấy làm không tiện, cũng xin cho
biết, sẽ xin theo ý không sai.

Chư tôn quang cổ, để thư xin gửi về nơi tế
lễ, là làng Khê thượng, huyện Bất bát, Sơn tây.

NAY KINH CÁO

Tân-Dà Nguyễn-khắc-Hiếu

CẦU Ô

Căn người làm

11. - Muốn tìm một bà hay một cô, đứng đầu
có lòng thành chung hay có học qua trường
nữ sư phạm, để mở một trường tư ở Hà-dong.

Hỏi: M. Định 86, route de Hué - Hanoi.

12. - Cần một thiếu nữ trẻ tuổi, đẹp, đứng đầu
thao tiếng Pháp, để làm ở một hãng buôn lớn
ở Hamdinh. Ấn ở trong biệt, lương hậu tâm,
chín đồng một tháng.

Hỏi tòa báo.

Tổng đại-lý Phong-Hóa ở
Saigon-Cholon:

BỘ PHƯƠNG-QUÊ

41 Hà Trưng-Tiểu-Phường 13 CHOLON

<https://tioulun.hopto.org>

PHONG-HOÀ ĐẾN XÔNG CÁC NHÀ BÁO !

LÀM ĐIỀU LÀNH

NĂM nay chúng tôi lưỡng lự mãi không biết có nên đến xông đất các nhà báo không, vì chúng tôi nghiệm ra rằng : từ hết năm kia, sau khi đến thăm các nhà báo bạn cũ của chúng tôi, thì các nhà báo ấy đưa nhau chết dần dần. Tình qua loa cũng được trên sáu chục tờ. Nay muốn đến xông đất họ, phải ra nghĩa địa.

Sau tôi nghĩ rằng chết chưa hẳn đã là một điều gì, vì ta thường nói « sinh tử là lẽ thường » (sinh đây là lành cho độc giả). Vì nghĩ thế, chúng tôi không lưỡng lự nữa, nhất định đến xông đất các báo còn sống và có đến cho đủ để làm điều lành, lấy may đầu năm.



TIẾNG TRẺ KHÓC

Vì cuối năm, Tú Mỡ có nhận được của Tú Xôn (hiện giờ ngồi một mình ở báo Tràng An) đem chục bánh nhân bi ve, nên chúng báo Tú Mỡ bỏ vào túi lấy vài viên để nhà ai có trẻ thì cho.

Ở tờ Phong Hóa đương rầm rầm rộ rộ phóng nước đại qua sở cầm hàng Đậu, thì nghe có tiếng trẻ khóc thét lên, làm át cả tiếng ô tô. Nghe tiếng trẻ khóc, chúng tôi nghĩ ngay đến báo Tiếng Trẻ và đứng ở đó lại để vào xông đất một đồng nghiệp mới sinh được vài tháng. Gặp ông chủ bút, bắt tay vỗn vỗn, nhưng không sao nói được câu truyện. Tiếng trẻ khóc to quá. Nhất dao Cao bấm Tú Mỡ. Tú Mỡ hiểu ý liền móc túi phất bánh bi ve. Tác thì tiếng trẻ im ngay. Nói được vài câu truyện nhất giơng, chúng tôi từ từ cúi lui chân thật mau. Vừa đi khỏi được vài trăm thước, thì sau lưng tiếng trẻ lại khóc thét lên. Nhị Linh nói : — Chắc là trẻ đương ăn bánh nhân bi ve.

«CON CỎ» NÓI TIẾNG TÂY

CHÚNG tôi thẳng xuống Khám, thăm thăm báo « Con Cỏ » (Le Cygne, chứ không phải Le Cigne).

Đến nơi thấy một người cứ hai phút lại thò đầu ra lại thụt đầu vào, rồi lại thò đầu ra. Một lần thò đầu lại kêu to : Tôi có đói. Hỏi ra mới biết đó là ông Nguyễn Vỹ. Chúng tôi thấy hay hay đứng nhìn mãi không chán mắt.

Ông Nguyễn Vỹ trông thấy Nhất dao Cao vội thụt đầu vào ngay. Cửa đảng tôi trông Nhất dao Cao lúc đó cũng đang sợ lắm : anh luôn luôn liếc con dao cao vào gún bàn tay. Một lát sau, ông Nguyễn - Vỹ kéo ra một người nữa, một đồ gay như người say rượu : chúng tôi nhận ngay đó là ông Trương Tửu. Có đủ cả hai, nên các ông ấy vững tâm và bắt đầu nói tiếng tây đểchúc mừng chúng tôi.

— Nous souhante à la journal Phong Hòa un beaucoup bon année nouveau. (1)

Nhất dao Cao ù té chạy : anh sợ mẽ mất dao.



ÔNG CHỦ BÁO NHÀ QUÊ

ĐẾN báo Đông Pháp gặp một ông mặc quần áo tây, răng đen. Ông ta mời chúng tôi ngồi rồi tự giới thiệu :

— Tôi là Ngô-văn-Phủ, giám đốc báo Đông Pháp.

Lé la nhanh nhẩu chúc :

— Đến đầu năm chúc ông Tăng Phú.

Nhất dao Cao đột ngột hỏi :

— Nhưng tại sao ông lại răng đen ?

Tôi thấy Nhất dao Cao liếc dao như có ý muốn cạo răng ông Phủ cho trắng, nên vội cản ngay lại. Ông Phủ cười nhẹ hời hợt rằng đen nhánh.

— Sao các ngài không quên thể. Các ngài không nhớ năm kia đến xông đất chúng tôi, bắt gặp chúng tôi đương ăn thịt một con cây chột

(1) Nói tiếng tây như vậy cũng như ta nói tiếng an nam : Trúng tôi chúc bản báo Phong-Hóa một niên tân năm mới tốt tươi.

chết ô tô sao ? Ngon lắm, các ngài à. Mà vì thể dăm ra nghiệm, ngày nào cũng ăn, hai hàng răng mới nên nồng nổi này.

Ông lại cười :

— Mà lạ nhất là càng ăn, báo càng chạy. Hiện giờ chúng tôi in mỗi kỳ gần «tôm» nghìn, gần «tôm» nghìn.

Chúng tôi cũng cười. Cười cùng ông chủ báo răng đen, nói kiểng. Từ Ly nhắc lại :

— Tôm nghìn, tôm nghìn, báo ra mỗi kỳ «tôm» trang, «tôm» trang.

Thạch Lam đưa mắt nhìn Từ Ly ra hiệu báo không nên ác quá, chế riếu người ta cũng phải tùy lúc. Từ Ly v.

— Thì chính vì đầu năm nên tôi mới kiểng hộ ông Phủ mà nói «tôm», chứ không làm.

Nhất dao Cao kéo ông Phủ ra một góc buồng hỏi nhỏ :

1 — Tôi thấy báo Đông Pháp có tài dịch chữ tây rất giỏi : hôtel de ville, nằm nọ các ngài dịch là «khách sạn thành phố», collège de France, các



ngài dịch là «Trường trung học nước Pháp». Vậy đầu năm tôi đến nhờ ngài dịch cho chữ Femme du Monde. Tôi cố dịch mãi không nổi :

Ông Phủ thấy người ta hỏi trắng cái tôi của mình, nên vội vả đáp :

— Femme du Monde có hai nghĩa. Nếu dịch thì một là : đàn bà thế giới, hai là vợ quả địa cầu. Vợ quả địa cầu nghe gọn tai hơn.

Nhất dao Cao lại hỏi :

— Chắc ngài dịch tiếng Annam ra chữ Pháp cũng giỏi tương tự như ngài dịch chữ Pháp ra tiếng annam. Vậy ngài làm ơn dịch hộ chữ «sống» cho say.

Ông Phủ đáp ngay :

— Sống cứ xây tới dịch là phù đĩnh moutin.

Chúng tôi vừa đi ra báo nhau : thế mà người ta cứ bảo ông Phủ là một ông «chủ báo nhà quê».

GÓM MỒ

O! báo Đông Pháp ra, chúng tôi cần phải vào một nơi chạy lịnh, không có thịt cây. Nghĩ vậy liền rủ nhau vào báo Đuốc Tuệ. Ông giám đốc Nguyễn năng Quốc



lúc đó đương ngồi tĩnh tọa, tay cầm một cái dùi mõ. Ngay trước mặt ông Quốc có ông Lê Dư ngồi, nhưng ng thấp hơn một bậc. Cái đầu búi của ông Lê Dư ngang hàng với ông Quốc. Chúng tôi thấy hề mỗi ông Quốc dơ dùi mõ lên thì ông Lê Dư mồm kêu «cốc» một cái to, rồi suyit soa kêu «ai ai đau», hỏi hai ông chánh, phó chủ ngồi hai bên rằng họ làm trò gì hai ông đáp : vì nhà thiếu mõ.

Thạch Lam nói :

— Chúng tôi vừa ở bên báo Tiếng Trẻ sang đây.

Ông Nguyễn-năng-Quốc giật đánh thót một cái, quay lại hỏi

— Các ông ở bên báo ấy sang Thế họ có nói gì không ?

Thạch Lam đáp :

— Họ đương tụng kinh cả «những người nào khinh môn thời kiếp sau phải đi vào nhà bán tiện, khi sinh trưởng không đủ, lưng không vắn, tội nguyên xứ xa, lu vãng vất vả o. tay chân còi

(Xem tiếp trên)

XÔNG CÁC NHÀ VĂN

XEM KHAI BÚT

Nội đi xông các nhà văn không biết tại sao chúng tôi nghĩ ngay đến ông Bùi-xuân-Học, liền vội về lại nhà để hỏi ông về cách viết văn của ông và nhận tiền xem ông năm nay khai bút ra làm sao.

Xem ông Học khai bút chắc làm tôi tò tò rất hay, ít người được thưởng thức. Vì thế nên chúng tôi cũng không được thấy nốt. Ông Học cười bảo chúng tôi:

— Tôi không từng khai bút bao giờ.
Chúng tôi đành thất vọng lại thăm ông Phạm-Lê-Hồng.

HƯNG CỦA NHÀ VĂN

— Chúng tôi muốn biết cách viết văn của ngài?

Ông Phạm-Lê-Hồng khiêm tốn đáp:

— Kể ra thì tôi viết văn cũng dễ dãi. Lúc nào muốn viết, tôi chỉ việc ngồi vào bàn, cầm bút chấm mực rồi viết.

— Ngài không cần đợi hứng đến?

— Những lúc nào ký tên hay viết « bon pour » thì không cần phải đợi hứng cho lắm. Còn những lúc viết « je soussigné »

hay viết giấy mời các quý quan lại dự tiệc, thì tôi phải cần hứng. Hứng của tôi là quyền tự vị Larousse và quyền tự vị Đào-đạt-Anh.

— Thế ra ngài có hai hứng?

— Vàng.

— Mà hứng nào cũng to tát cả?

— Chính thế.

DỪNG ĐẦU 52 NGƯỜI

— Thưa ngài, ngài đứng đầu 52 nhà học giả chuyên môn thì hẳn là ngài biết viết văn?

Ông Kim-kỳ chột chột hỏi lại:

— Thưa ngài, tôi chưa biết nhà học giả, nên tôi nghĩ thì nhiều, mà viết thì rất ít. Họ vài ba năm, lúc nào bưng lăm, tôi mới viết chơi một bài, mà bài đó, vì bận bịu về việc khảo cứu, nên bao giờ tôi cũng nhớ 51 nhà học giả chuyên môn đứng sau tôi viết bộ. Lắm khi họ bảo tôi ký, tôi cũng chẳng buồn ký nữa.

CÁI TẬT CỦA ÔNG CHỦ BÁO NHÀ QUÊ

— Chắc ngài hay viết văn lắm?

Ông Ngô-văn-Phủ nghe câu ấy tức thì mở to mắt lăm cho hai bộ lông mày xua róm của ông sếch lên:

— Các ngài cứ đoán thì biết, cần gì phải hỏi, khéo lười thôi.

Chúng tôi nhìn nhau ngạc nhiên, không hiểu. Ông Phủ nói tiếp:

— Các ngài có xem tên tôi mà đoán. San Thê-Lô phải nhờ Lê Phong xát mới biết rằng ông Ngô-văn-Phủ rất hay viết văn, vì tên ông là Ngô-văn-Phủ. Ngô là tôi, văn là văn, phủ là giàu. Nghĩa là tôi giàu văn.

Xét nghĩa thế kẻ cũng đủ. Nhất-dao-Cáo cái:

— Ngô là tôi, văn là văn, phủ là măng phở. Nghĩa nằm là: tôi măng phở văn.

Thấy ông Phủ cười nhe hai hàm răng. Thạch-Lam hỏi:

— Chắc lúc viết văn, ngài có một cái tật?

— Tật gì?

— Tật ngâm ngời bút vào mực.

Chưa ai kịp hiểu thì Thạch-Lam đã tiếp:

— Vì có cái tật ấy, nên rằng ngài mới đen thối kia.

Ông Phủ phục là đúng.

Ô-TÔ VĂN

Vào Saigon xông đất các nhà văn, chúng tôi lại ngay nhà ông Ba-Huy (xin đừng nhầm với ông Hoàng-hữu-Huy, vì ông Huy còn hơn ông Ba-Huy cái trán cao).

— Chắc ngài biết viết văn?

Ông Ba-Huy không thèm đáp câu ấy, hỏi lại chúng tôi:

— Các ngài không thấy độ nọ tôi ra Hanoi đem theo hai ô tô sao?

— Băm có.

— Ấy đấy! Một ô tô tôi đi, còn một ô tô nữa dựng văn của tôi.

Nhất-dao-Cáo phục lên ra. Tứ-Lý vội hỏi:

— Thấy nói ở trong Nam, ngoài ngài ra không còn ai biết viết văn nữa?

Ông Ba-Huy cười khẽ đáp:

— Cái đó kẻ cũng đúng. Ngoài tôi ra, có ông Đông-Hồ viết được một quyển thơ: « Thơ Đông-Hồ. Nhưng tôi nghe mồm gì cho lắm.

NHỜ ƠN

Vô Huê xông đất các nhà văn, chúng tôi lại ngay nhà ông Trần-bá-Vị.

— Chắc ngài biết viết văn?

Quan lớn Vị không lưỡng lự, đáp:

— Nhờ ơn hai chánh-phủ, tôi cũng có biết viết.

— Băm thế, ngài viết chắc khá?

Quan lớn Vị không lưỡng lự đáp:

— Nhờ ơn hai chánh-phủ, tôi viết cũng khá.

— Băm thế ngài viết văn đề liêu khiên chơi?

Quan lớn Vị không lưỡng lự, đáp:

— Nhờ ơn hai chánh-phủ, tôi viết văn đề liêu khiên chơi.

Thế là xong cuộc phỏng vấn.

Nhất, Nhị linh

CẢNH XUÂN



Ngày xuân chim hoi, hoa cười.



ÔNG CÔNG — Hỡi con cá còn mắc lưới câu & mồi, lại có cả đoạn giây nữa. Dùng làm giây cương thật tiện.



ÔNG CÔNG — Thôi chết! Năm nay mình bảo nó dâng một con « rắn trời » để đi cho mau thì nó lại dâng ngay một con « rắn người ».

IBO HOA XUÂN

(8 truyện ngắn của Khải-Hưng và Thạch-Lam)

Cái áo đan

L AN ngồi bên lò sưởi, đan chiếc áo len. Sợi len đã cũ, màu đã phai.

Vì luôn ba năm, ba lần Lan tháo ra đan lại.

Ba năm! Hôm ấy Lan nhận được bức thư của chồng du học bên Pháp báo tin đến mùa đông chàng về nước.

Lan vui mừng, vội đi mua len, chọn màu chồng ưa, để về đan áo.

Nhưng mùa đông tới, mùa đông qua, Lan chỉ nghe thấy gió bắc thổi sáo sặc là



bằng khô và tha thướt đưa qua cửa kính cái màn mưa phún trắng đục.

Chiếc áo len dành bỏ vào hòm.

Rồi hơi xuân đem lại trong lòng người thiếu phụ mong chồng chúm hy vọng ấm áp.

Rồi mùa đông lại tới.

Lan mở hòm lấy áo len ra ngắm nghía: Mỗi năm y phục một thay kiểu, chiếc áo tằng chồng không còn hợp thời trang nữa.

Lan tháo ra, đan lại.

Và cảm thấy hết cả cái ý nghĩa chưa

chất đau đớn của sự so sánh sợi chỉ len trong tay với chuỗi ngày xuân đã mất.

Ngưng tay, ngược nhìn bóng khuôn mặt lơ mơ in trong kính cửa sổ, Lan thở dài ngậm ngùi:

— Ta gần ba mươi tuổi rồi!

Cứ như thế, bài thơ « Vọng phu » mỗi năm một lần diễn lại, cho đến khi người chồng sẽ về nước.

Người chồng không lao giờ về nước, chàng đã có gia-dinh ở phương xa.

Nhưng năm năm ngồi bên lò sưởi, Lan vẫn âu yếm đan chiếc áo len, tại lơ dềnh nghe gió bắc thổi sáo sặc là bằng khô, và tha thướt đưa qua cửa kính cái màn mưa phún trắng đục.

KHẢI-HƯNG

Ông đồ nho

N HÂN đi qua hàng hồ, qua chỗ các ông đồ nho đang công lưng, viết câu đối trên giấy đỏ để bán, anh Thịnh trong hòm chúng tôi kể truyện:

— Tết năm nào tôi cũng phải mua một vài tờ giấy đỏ kia đem về nhà. Không phải tôi có thích gì những cái đó, mà trong nhà tôi cũng không có chỗ treo nữa.

Nhưng tôi vẫn mua, vì một câu truyện tôi kể cho các anh nghe.

Lúc tôi còn nhỏ, ở với thầy me tôi làm nghề bán vàng ở nhà quê. Nhà chúng tôi ở ngay trong chợ. Mỗi năm tết đến

ngày phiên chợ cuối năm, bao giờ cũng có một ông đồ đến thuê cái hiền nhà tôi để viết câu đối bán. Ông ta người đàn bà râu tóc đã bạc phơ cả, và chữ viết rất tốt. Vì vậy chữ ông viết ra bán rất chạy người ta tranh nhau mua.

Ngày ấy, lúc nào tôi cũng quanh quẩn bên ông cụ, nhìn ông ta mài mực. Thấy tôi, ông ta cũng mỉm, thường đem những mảnh giấy vụn cho tôi, và cho một vài xu ăn quả nữa. Tôi còn nhớ cái dáng điệu ông ta khi ông sửa lại đôi kính trắng nhún tới mà hỏi truyện.

Tự đó, tôi với ông cụ ấy thành đôi bạn thân, cứ mỗi năm ngày tết lại gặp nhau một lần.

Đến cái năm cuối cùng, tôi đã lên mười tuổi. Bưởi phiên chợ ấy, ông cụ bày cái đồ bán. Nhưng trước mặt ông ta, có một chú khách không biết ở đâu đến, treo các tranh Tàu bán. Tranh đẹp giá rẻ, lại vẽ những cô gái hồng hào, mũm mĩm, nên người ta tranh nhau mua, không biết đến cửa đối của ông cụ nữa. Đến tối, ông cụ mới ra ngoài, tranh của ông ta không bán được tí gì.

Bưởi chiều vẫn chợ, cụ thu xếp bát, nghiêng gọi tôi đến, âm vào lòng rồi bảo rằng:

— Năm nay không có xu cho em ăn, quả em ạ!

Tôi ngơng lên thì thấy ông cụ rơm rớm nước mắt.

Đến tối, thấy tôi ra đôi tiền thuê hiền, ông cụ không có, thầy tôi bắt ngay cái bát và hai vé câu đối rồi đuổi ông cụ đi.

Tết năm sau tôi không thấy ông cụ đem bán chữ nữa. Hỏi người vú tôi thì vú bảo nghe đầu ông cụ nghe tiếng đã chết tự tháng giêng kia rồi, và không có con cái gì cả.

Anh Thịnh ngừng một lát rồi nói tiếp:

— Từ đó ấy, cứ tết đến, tôi lại mua một vài câu đối đỏ để kỷ niệm người bạn già.

(Xem tiếp trang 21) THẠCH LAM.

Ông đồ nho

Ông đồ nho đang công lưng, viết câu đối trên giấy đỏ để bán, anh Thịnh trong hòm chúng tôi kể truyện:

— Tết năm nào tôi cũng phải mua một vài tờ giấy đỏ kia đem về nhà. Không phải tôi có thích gì những cái đó, mà trong nhà tôi cũng không có chỗ treo nữa.

Nhưng tôi vẫn mua, vì một câu truyện tôi kể cho các anh nghe.

Lúc tôi còn nhỏ, ở với thầy me tôi làm nghề bán vàng ở nhà quê. Nhà chúng tôi ở ngay trong chợ. Mỗi năm tết đến

ngày phiên chợ cuối năm, bao giờ cũng có một ông đồ đến thuê cái hiền nhà tôi để viết câu đối bán. Ông ta người đàn bà râu tóc đã bạc phơ cả, và chữ viết rất tốt. Vì vậy chữ ông viết ra bán rất chạy người ta tranh nhau mua.

Ngày ấy, lúc nào tôi cũng quanh quẩn bên ông cụ, nhìn ông ta mài mực. Thấy tôi, ông ta cũng mỉm, thường đem những mảnh giấy vụn cho tôi, và cho một vài xu ăn quả nữa. Tôi còn nhớ cái dáng điệu ông ta khi ông sửa lại đôi kính trắng nhún tới mà hỏi truyện.

Tự đó, tôi với ông cụ ấy thành đôi bạn thân, cứ mỗi năm ngày tết lại gặp nhau một lần.

Đến cái năm cuối cùng, tôi đã lên mười tuổi. Bưởi phiên chợ ấy, ông cụ bày cái đồ bán. Nhưng trước mặt ông ta, có một chú khách không biết ở đâu đến, treo các tranh Tàu bán. Tranh đẹp giá rẻ, lại vẽ những cô gái hồng hào, mũm mĩm, nên người ta tranh nhau mua, không biết đến cửa đối của ông cụ nữa. Đến tối, ông cụ mới ra ngoài, tranh của ông ta không bán được tí gì.

Bưởi chiều vẫn chợ, cụ thu xếp bát, nghiêng gọi tôi đến, âm vào lòng rồi bảo rằng:

— Năm nay không có xu cho em ăn, quả em ạ!

Tôi ngơng lên thì thấy ông cụ rơm rớm nước mắt.

Đến tối, thấy tôi ra đôi tiền thuê hiền, ông cụ không có, thầy tôi bắt ngay cái bát và hai vé câu đối rồi đuổi ông cụ đi.

Tết năm sau tôi không thấy ông cụ đem bán chữ nữa. Hỏi người vú tôi thì vú bảo nghe đầu ông cụ nghe tiếng đã chết tự tháng giêng kia rồi, và không có con cái gì cả.

Anh Thịnh ngừng một lát rồi nói tiếp:

— Từ đó ấy, cứ tết đến, tôi lại mua một vài câu đối đỏ để kỷ niệm người bạn già.

(Xem tiếp trang 21) THẠCH LAM.

Ông đồ nho

Ông đồ nho đang công lưng, viết câu đối trên giấy đỏ để bán, anh Thịnh trong hòm chúng tôi kể truyện:

— Tết năm nào tôi cũng phải mua một vài tờ giấy đỏ kia đem về nhà. Không phải tôi có thích gì những cái đó, mà trong nhà tôi cũng không có chỗ treo nữa.

Nhưng tôi vẫn mua, vì một câu truyện tôi kể cho các anh nghe.

Lúc tôi còn nhỏ, ở với thầy me tôi làm nghề bán vàng ở nhà quê. Nhà chúng tôi ở ngay trong chợ. Mỗi năm tết đến

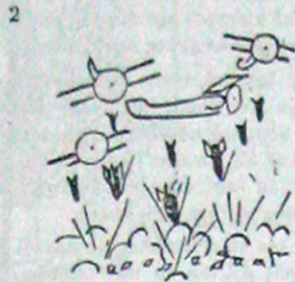
ngày phiên chợ cuối năm, bao giờ cũng có một ông đồ đến thuê cái hiền nhà tôi để viết câu đối bán. Ông ta người đàn bà râu tóc đã bạc phơ cả, và chữ viết rất tốt. Vì vậy chữ ông viết ra bán rất chạy người ta tranh nhau mua.

KẾT TOÁN NĂM NIÊN ĐỀ

của DINH-LAN



1 -- Năm Ất-hợi là năm con lợn. Nhưng lợn không kêu ừ ừ ừ ừ mà lại kêu ừ ừ ừ ừ vì bên Âu-châu, Mút-ni tương công nhất định đem quân sang nước Á đã-mạn đề...



2 ...reo-rất hoi giống vắn-mính!



3 đề đánh thức họ tỉnh dậy!



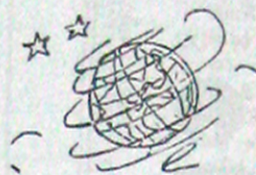
4 ...đề khai-hóa cho họ nữa!



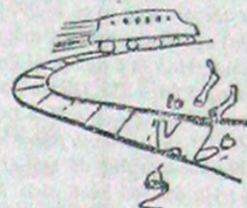
5 ... và sau đề đi-rất họ lên đường.. vắn-mính!



6 * Ân hiếp Á, mọi nước định không bán dầu sừng cho Ý nữa. Ý đề dành ết-sống!.. Có tin hai người Ý ở Hanoi đã vứt bỏ 2 cái bát lửa đi rồi!



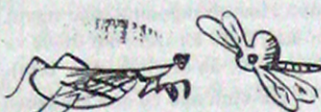
7 Như Tử Ly tử đoán, năm nay đã có một trận động đất dữ-dội, vì quả đất say rượu! có hai người bị ngã sảy da!



8 Năm Ất-hợi có sinh ra ô tô ray, một thứ tàu có còi ô tô để lừa nhà quê ngu dốt vào đường tàu rồi ray dút ra! Họ chết thê đề sáu khối phải chết.



9 Thành phố Hanoi định đánh vào sắc thuế cư-trú, ý là để cho dân nghèo được bình đẳng với dân giàu! nhưng thuế đã bỏ đi! Rô hoà!!



10 Đầu mùa nực, tại nước Hanoi có một cuộc chạm trán của họ ngựa và chuồn chuồn Trên đây, 2 con giữ miệng hết 3 tháng!..



11 Thấy ông trời chơi, khám sinh ra rắn rười để đốt dân An-nam, ông Hồ đả-đạo-rắn trời ra... cách làm ra /con rắn trời! Thế là đã ch /m cho hà! Thế là đã ch /An /vi, /nời



12 Còn ông Tôn-thọ-Khiết và Lộc lại tìm ra cách chạy máy bằng 'ma-rút' để 'ma rút' bớt tiền tiêu đi!!



13 Hanoi đã có mấy trăm chiếc xe tán thời lùn tịt! Phu xe thể là đã bước được một bước dài trên đường.. nhựá đó!



14 ếp-uớc Pháp-Hoa đã ký xong! Từ giây liên-lạc giữa 2 nước càng n thất chặt!



15 Trong làng báo biết ăn thịt mới sinh thêm ra một loài báo không biết ăn thịt hay /cô /ân ngấm cũng không hề gì cả!



16 chặt giò bi ăn tết vậy!



17 Năm Ất-hợi là năm lợn chậm chạp nhưng mọi sự đều thấy tiến bộ cả! cũng như xe tay, ô tô đã rất tiến về hình thức. Nhưng trái lại đèn ô tô trước còn hung-dung đứng trước xe...

18 ...nay đã lùi dần, lùi mãi, chui một nửa mình vào gát-dờ-bu rồi bây giờ đã chui tọt hẳn vào trong mũi xe trốn mất rồi!



19 Ông Nguyễn-công-Tiểu nhất định tìm cách tiết kiệm xe sáu cho khỏi điếc tai các quý-quan. Ông đã bắt được một con và hiện đang lấy hắc-in để vào mũi xe sáu chết đi.



20 Nhà thành được hân hạnh nhà đại vương quân vệt Cochet đến đo vệt cùng mấy tay ngự-lâm! hay là mèo Cochet đã đến vệt chuột Hanoi! cũng vậy!



21 Lầu đầu tiên, nước Nam để ra được một ông thực sĩ để làm mẫu cho các bà có con gái xinh sẻo! Phương ngôn mới: Lăn vào như các bà mẹ... thấy thực-sĩ.



22 Tin cuối cùng! Gần cuối năm Phong Hóa đã sinh con gái: vì là năm Ất-hợi nên Bang Bính... <https://tieulun.hopto.org>

TÊN DÀI

TRONG một tờ báo chính trị viết bằng chữ Pháp ở Cao mên, người ta có thảo lại một đạo sắc của vua nước ấy. Trong đạo sắc có cả tên vua, nhưng chắc có chưa thêm huy hiệu tước hàm, nên tên ấy đã gọn gàng sắp thành một giấy chữ khá dài như sau này:

Pré Bach Samdach Préa Sisowathmoni-
vong Cham- chakrapong Hariréach Bar-
minthor Phouvanay Kraykéofa Soulalay
Préa Chau Cong Campuchia Thippedey.

Trông thấy tên ấy, một tờ tạp chí bên Pháp cả quyết ngay rằng: tên vua Cao-mên đã chiếm giải quán quân thế giới về bề dài rồi:

Thì đã lấy gì làm dài! Dân «Lý Toét» nước chúng tôi cũng có lắm cái danh thiếp tên dài chán:

Nguyễn văn Toét tức Lý Toét, Thân sinh
ra cô Ng.-thị Ba-Vành, có ba nhà gạch,
năm trâu và ba vợ.

(Trích trong Phong-hóa số Mùa Xuân năm 1934)

Nếu các ông chịu khó đọc chữ Hán, thì còn gặp lắm tên nhà sư nước chúng tôi dài hơn nữa:

Tự Lâm Tôn Chánh Pháp, Nhất thập
tam thế, sùng kiến Liên-hoa tự trụ trì,
khải kiến Bạch-Lộ-Vân Am, hỷ thượng
Quang hạ Mỹ, hiệu Tâm Giác A-Xà-Lê-Sư.

Nhưng giải quán quân về tên dài chắc các quan An-nam chúng tôi chiếm được. Sau mấy quyền lịch ta, có quan đã ký tên quả nhà nhận như sau này:

Kiểm quản Khám thiên Giám Sự Vụ
Thái Tử Thiệu Bả, Đông Các Đại Học Sĩ,
Quản Lãnh Lễ Bộ Thượng Thư, Kiểm
Chương Học Bộ, Sung Cơ Mật Viện Đại
Thần, Quốc Sử Quốc Tổng Tài, Kiểm Quốc
Tử Giám Khanh Mỹ Tử Thần Hồ-dắc-Trung.

T. T. Tịnh



— Ai đến xông đất sớm thế? Nào ra mở cửa để đón «ngũ phúc lai môn».



TỤC LỆ VỚI NGÀY TẾT

Mứt ngũ vị

Thường thường các cụ lý, bác xã ở nhà quê ra tỉnh sắm tết bao giờ cũng mua cho kỳ được dăm cân mứt. Nhưng mứt ngũ vị được ăn nhiều nhất là mứt độ hai hào bạc được ăn những năm, thứ mứt mà không biết đến căn nguyên của sự ăn mứt ấy.

Giờ quyền Phong-thổ kỹ của Tàu ra thì mới biết rằng trong người ta có «ngũ tạng», trong mỗi tạng lại có một cái «trọc khí», nôm na gọi là khí... trọc hay là khí... không thơm. Năm vị mứt kia có cái đặc tính là làm tiêu được năm cái trọc khí nọ đi, nên người ta ăn mứt ngũ vị là chỉ lý lắm.

Nếu cái thuyết này đúng thì cái công hiệu của mứt ngũ vị cũng không kém gì thuốc tẩy của tây bây giờ, chỉ khác là một dĩa thì mặn như muối (vì chính nó là một thứ muối), một dĩa thì vừa cay, vừa ngọt. Còn như mạnh thì không biết dĩa

nào hơn, nhưng cứ theo như sự kinh nghiệm của nhiều người thì buổi chiều ăn mứt ngũ vị, nửa đêm sẽ biết nhau ngay: người ăn mứt đương ở trong chăn cũng phải mở dậy ra ngoài nhà cho kỳ được và cái trọc khí thế nào nó cũng tìm đường ra nốt.

Tắm nước rế trâm

Hàng năm cứ đến Tết, người ta thì nhau mua rế trâm đun nước tắm cho thơm tho, sạch sẽ. Nhưng sạch sẽ nhất là cái rế trâm, vì nó đã bị người ta đem rong hàng phố quanh năm hay là phơi trên cái quả bù hàng sên hàng mấy tháng trời.

Ăn tết

Ta có một tết Nguyên-dân. Tôi có một tết Nguyên-dân. Chỉ có Tết là sướng: vừa ăn tết nguyên dân này, vừa ăn tết nguyên dân lân. Nếu cứ thế này mãi, có nhẽ chẳng bao lâu nữa lại được ăn tết nguyên-dân Nhật bản nữa. Thật là một sự vinh hạnh lớn lao cho cái nước mà dân gặp nhau đầu chỉ độc hỏi một câu: «Đã ăn cơm chưa?»

Nguyễn tư Đồng

Chuyện KỶ-ĐÔNG, CÔ NGÀ.

(NGƯỜI ĐỔ TỬ TẠI TÂY TRƯỚC NHẤT NƯỚC TA LÀ AI?)

Một thiên đã sử rất có lý thú lịch, ai cũng nghe thấy còn truyền lại, chứ không biết rốt yếu ở đâu. Đây chúng tôi tra cứu được rõ ràng và đã cho xuất bản như thường, in trước lại, để các bạn xem được vừa lòng. — Cô Ngà cơ như với ông huyện B. T. thế vào? sử trí với ông ấy ra sao? Những người ở về cũng kỳ diệu với cô Ngà có cảm tình gì, dạy dỗ giải sự với kỳ diệu thế nào? — Nguyễn-Văn-Côn tức là Kỳ-Đông ở về vùng Nam-Dinh từ lúc bé, đã thấy nhiều sự hành động khác người, đến khi khôn, liếng đản từng ấy. «Kỳ-Đông là người học giỏi về nước, ít lâu sau phải đây sang đảo Tahiti — Sự tích lý kỳ thế nào? xin xem truyện Chuyện KỶ-ĐÔNG CÔ NGÀ, đây sẽ biết rõ. 0516 một quyển. — Có gín bán các hiệu sách trong 5 nư.

NHÀ XUẤT BẢN CÙNG TỔNG PHÁT HÀNH

BẢO-NGỌC VĂN ĐOÀN, 67 phố Cửa Nam Hanoi

Cùng các nhà đại-lý.

Những cổ liên các ngài còn dự lại xin gửi về ngay, thì những chuyện Kỳ-Đông, chuyện cô Ngà, chưa nhận được liên gửi về, xin hãy đình việc gửi liên thuyết và sách B. N. T. T.

<https://tieu.vn.hopto.org>

ĐỌC CHÚC MỪNG



TRƯỜNG THƯỜNG có cuối năm, đến giờ san cũng của mỗi ông giáo thì học trò lại đọc một bài chúc mừng. Các ông giáo phần nhiều không ưa những lời đó, vì các ông nghe mỗi đã chán tai: năm nào cũng đồng đi, xuân tới, lễ ra đưa đường, chỉ lối và xin sang năm chăm học cho thầy vui lòng. Nhưng cũng có ông đã can đảm ngồi nghe để xem các ông đệ tử kể những cái ma mĩnh gì. Học trò thì cứ nhiên ai cũng ưa rồi, vì được vỗ tay, được nói là giỏi mĩnh, kìa trong thày, vớ, — có này quan trọng nhứt — được người chơi không phải học một giờ.

Nhĩ ấy, tôi đương học năm thứ hai trường X... Hai sau cũng trước khi về nghỉ tết của ông giáo dạy Pháp văn là bài đọc thuộc lòng, dài một trang sách in đặc.

Anh em bên nham cổ lăm một người có thể làm một bài chúc từ hay, dài — cần nhất dài — và biết cách đọc thuộc lòng. Sau rồi, mọi người đồng thanh cử anh Chương vào công việc khó khăn ấy. Anh cũng không phải là tay xuất sắc về Pháp văn, tuy anh vẫn tưởng thế, nhưng anh có cái trơ kéo lại, nên ai cũng chắc anh sẽ làm được thoải nạn đọc bài.

Hết giờ cuối cùng Trước khi vào lớp, anh Chương dặn chúng tôi: « Bài chúc từ của tôi hay, hay không, các anh nghe rồi sẽ bình phẩm, nhưng được cái chúc chân là dài, vì nó những bốn trang. Tôi đọc, cứ mỗi khi đến một câu nào hay và cừ hết một đoạn, tôi ngừng, thì các anh vỗ tay. Xong bài, lại vỗ tay; tôi kêu: « Vive la 2ème année C » vỗ tay « Vive notre professeur », lại vỗ tay ».

Ông ấy trả lời. Lại vỗ tay, và chngên này, vỗ lâu vào. Thế thì một giờ, chứ mấy giờ cũng tiêu hết ».

Vào lớp, vừa ngồi xuống, thầy giáo đã mở sổ gọi: « Anh Trần-lộc-Biểu, đọc bài ».

Nhưng anh Chương đã lễ mễ, hai tay cầm bài chúc mừng tiến đến bàn giảng giáo, và chúng tôi cũng đứng lên một loạt.

Anh Chương xin phép đọc. Đầu tiên, thày còn chờ, sau thày ở dưới cử tôi nhĩ: « Một năm có một lần... Bài anh Chương làm hay, ý tứ mới mẻ », vắn vắn... « Ai làm bài này ? Anh Chương phải không ? »

— Vâng !
— Không phải những câu chép nhĩ, « giá như quả đất » đấy chứ ?
— Không a.
— Được, thế anh đọc.

Anh Chương đặt lại kính cận-thị cho ngay ngắn, đồng háng rồi đồng đọc, còn chúng tôi ở dưới chỉ lăm le vỗ tay. Hết đoạn đầu, chúng tôi vỗ tay chưa ngớt, thì thầy giáo bảo im, rồi thầy hỏi:

— Thế nào, anh Chương, anh bảo anh làm bài này ?

— Vâng.

— Sao tôi nghe nhiều câu quen quen ?

— Ý kiến và văn bài này là của tôi, tôi không mượn ý và bài ở đâu hết.

— Lại nhĩ ! Đĩy anh đọc hết đoạn đầu, rồi có phải về đoạn thứ hai, anh kể cái ơn của tôi trong mấy tháng vừa qua không ? Đĩ khĩ: « Thầy đã dạy cho chúng tôi biết thế nào là một chữ khéo dùng, thế nào là một cách dàn bài chặt chẽ, để chúng tôi biết thưởng hết cái hay, cái đẹp của một bài văn, đã giảng cho chúng tôi rõ quan niệm về thi-ca của mỗi thế kỷ, vắn vắn... » Anh thử đọc của anh xem nào.

Anh Chương đọc: « Thầy đã dạy cho chúng tôi biết thế nào là một chữ khéo dùng, thế nào là một cách dàn bài chặt chẽ, để chúng tôi... »

Thầy giáo ngắt: « Thế là đủ. Đến đoạn thứ hai, anh tả trời đất lúc sang xuân chứ gì? Mà nay, về buồn thảm của trời đông không còn, cảnh vật xung quanh đã sắp sửa đón chào xuân mới. Trên cành cây, hoa đào đỏ thắm, lộc non xanh tươi... »



— Diễm không hay ! Xe lửa đi Nam mà năm nay lịch dạy phải xuất hành phương Bắc.

mới. Trên cành cây, hoa đào đỏ thắm, lộc non xanh tươi... »

Anh Chương đọc: « Mà nay, về buồn thảm của trời đông không còn, cảnh vật xung quanh đã sắp sửa... » Đến đây, anh ngừng lại. Chúng tôi ở dưới này đĩng im thin thĩ. Thầy giáo vừa cười vừa bảo anh Chương, lúc ấy, một đồ gay: « Anh ngạc nhiên ? Giá để tôi ngạc nhiên thì đúng hơn. Bài này là anh chép trong một lớp học báo cũ, nhưng anh vô ý quá, khi chép, quên không xem lên lúc giả, nếu không đã không có sự lăm lăm đáng tiếc này. Tác giả bài này là tôi.

Anh Chương mặt đỏ lĩt màu đỏ đến màu lĩt, ngộp ngừng, bẽn lẽn.

— Thừa thầy, tôi nhờ một người bạn làm hộ, vì các anh trong lớp giáo cho tôi làm những ba tờ chúc mừng, tôi không làm kịp.

Thĩ ra anh ỹ chép nguyên văn bài của thầy.

Thầy giáo mỉm cười quay lại bảo chúng tôi:

— Các anh thật giả đĩ. Các anh mượn ngay bài của tôi để chúc mừng tôi. Thĩ, các anh ngồi xuống. Và anh Chương... chỗ. Bận sau là một việc gì nên... in-thận hơn.

Rồi thầy lại mở sổ, gọi:

— Anh Trần-lộc-Biểu! Đọc bài!

Nhưng trong lớp có 40 người mà chúng một ai thuộc bài.

Nghĩet Ty

CÂU ĐỐI TẾT

1. Năm mới năm me, mừng ông làm ăn thăng quan tiến lĩng.

Súc sắc súc sỏ, chúc bà buồn bán nhất bản nhĩt lĩnh.

2. Thế-lĩr nhĩm quả lĩ la chò-tết đến.

Khĩ-hưng ăn chè dĩa dĩa đợi Xuân về.

NGUYỄN TIẾN LỢI
Hanoi

GIÁN CHUÔNG RỪA

(Phỏng theo câu đối cũ)

RỪA chẳng thĩt đầu, ông sị mặt Quan đem đĩt đĩt, nó thỏ đuôi.

GIÁN NHÀ MỘT ĐẠI THẦN

(Phỏng theo câu đối cũ)

Mô phạm chẳng rời đôi kính trắng.

Đĩnh chung gần gụi chĩếc ngai vàng.

GIÁN HÀNG BẢO XỨ SỞ

(Phỏng theo câu đối cũ)

Ủầy tết đến rồi đó, chẳng nhĩ tĩt ngồi cùng Xứ-Sở.

Kĩa xuân sang đó nhĩ, phen này lên hồng với giàng-san.

YẾN LƯ

山東工在而

春之一有馬

而在工東山

自工在而



— Ô kĩa! câu đĩt gì mà treo ngược cả thế kĩa. Xoay lại ngay đi thĩi không người ta cười chĩt.

THỤT RỪ'A GIÚP!!!

Lậu. — mới mĩc: buĩt tức ra nhiều mĩc, có khi lĩu cả mĩu dũng — kinh niĩn: tiểu tiện thông thĩc số 3 hoặc sáng ra một vài uhoĩ đũng thĩc số 7. — chưa rút nọc: khi rỏ mĩc, nước tiểu có mĩng rỏt, quy dũu vớ, — ra rỏt gũ hoặc bũn gũn trong ống tiểu, đũng thĩc tuyĩt nọc lĩu số 3 thĩc tiểu đũu gĩa

0500 một hĩp. — Khĩ khĩt lĩu mà nước tiểu khĩt trong khi đũc hoặc đau lưng mỗi xĩng, hoặc gĩ-tĩnh mĩng-tĩnh thĩi đũng. « **Kĩn-tĩnh-tĩ-tĩ-thận hoàn** » mỗi hĩp uống 5 ngày gĩa 1500. **Giang-Mai:** Lĩn mĩn ở quy dũu, phĩn gĩch (soĩt) hoặc lĩi tĩt khĩp mĩnh mĩc mĩng-gũ, hĩn-kĩt rỏt gĩn rỏt thĩi

đau xĩng rĩng tĩc, rỏt đũu, lưng lĩy rĩng hay thĩt mĩn, cũ-đĩnh, tiĩn-phĩo đũng thĩc số 21 đũm khĩt chĩc chĩn gĩa 1500. **Đĩn-bĩ lĩu:** 7 phĩn 10 lĩnh chỉ ở đũng ĩn hĩ (vĩc vagĩnĩ) cũn 3/10 bĩnh phĩt cũ ở ĩn-hĩ (vĩcĩn) và ống tiểu (urĩthĩr). Bĩnh ở ống tiểu thĩi cũn buĩt tĩc như đĩn ĩn. Nhĩng nếu chỉ phĩt ở đũng ĩn-hĩ (vĩcĩn) thĩi khĩc, ngĩĩn là không

buĩt tĩc, tiểu tiện như thĩng, vĩn ĩn ĩn mĩc ra nhĩu mĩu gĩĩng như người cũ nhĩu khĩ hĩr, thĩnh thĩng mĩy thĩy hĩt tĩc và uĩng ở vĩc mĩnh, đĩ quĩ trĩng ĩn vĩn tĩc cũn, hĩng trĩng thĩi nguy hĩĩn. Phĩt đũng thĩc số 4 uĩn hĩp uống 3 ngày gĩa 1500 và Cũo hĩt đĩc trĩ khĩ ĩn số 17 mĩt hĩp đũng 2 ngày gĩa 1500.

THANH-HẢ ĐƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phĩ Chợ Hĩm) Hanoi... là nhĩ thuốc chĩng trĩ bĩnh tĩnh, — Nhĩn chĩrĩ khoĩn — Cũ phĩng thĩt rĩrũ, Cũ dĩnh-y cũi mĩch cho đĩn bĩc thuốc và chĩ các thĩr cũc, dĩn, hĩn, tĩn chĩrĩ các bĩnh người lĩn trĩ cũn. — **Đĩ-lĩ:** Sinh-Hũy Đĩc-đĩm 59 Rue de <https://rieutun.hopto.org>

NGƯỜI ĐÊM ẤY

(Nổi bật khuôn sau khi đọc bài: «Con người và văn» của Thế Lữ đăng trong «Phong Hóa Mùa Xuân» số 31 ra ngày 21 Janvier 1933).

Hàng năm, gặp Tết xuân sang,
Lòng ta lại thấy ngồn ngồn, tôi bởi:
Cách đây gần bốn năm trời,
Đêm ba mươi Tết, đương ngồi lo toan
Mỗi mồm khát nọ vừa an,
Còn thêm nheo nhóc một đàn con thơ.
Nóng lòng chúng vẫn đợi chờ,
An toàn... Tiền hết, biết rõ vào đâu?

Xa nghe pháo nổ càng mau,
Nhắc ta giờ sắp sang đầu «Tân xuân»
Ra liền, ta đứng lẫn gần,
Mong xa đuổi lấy vài phần ưu-tư.
Bốn phương bỗng lặng như tờ,
Ngọn đèn đèn xuyến bên bờ... buồn tanh!
Trên đường làm lộ uốn quanh,
Mặt ta thoáng nhận thấy hình ảnh ai.
Hai tay thọc túi áo ngoài,

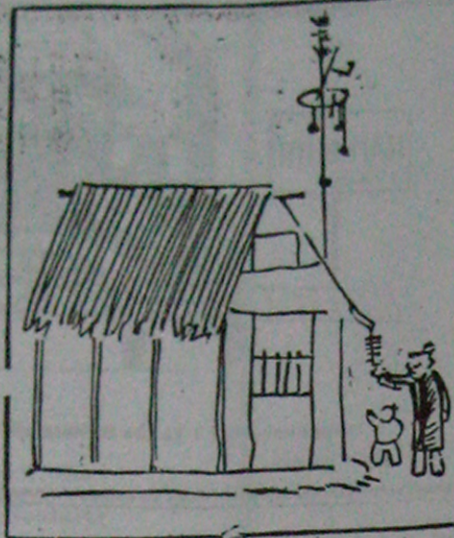
Mồ co xẹp mắt, dáng người xương
[xương.
Một mình trong khoảng đêm trường,
Nhịp nháng nện gót khua vang rĩa hè.
Khách như đương lúc lễ lễ,
Ánh khuỷu chưa biết đi về nơi đâu?
Tần ngần dừng gót giờ lâu,
Thoát thôi... lại thấy cúi đầu bước lên...

Chân đi, mắt chẳng buồn nhìn,
Nhẹ nề... chiếc lá, bên thêm rung rợn.
[lại phấp phấp...
Phải chăng... khách vốn là người
[phương xa?

Tôi đây, không cửa, không nhà,
Không nơi thân thuộc, biết là về đâu?
Nắng, mưa đã gội mát đầu,
Bốn phương xuôi ngược, bấy lâu đã
[lặng?

Mặc ai «đón Tết» tung bừng,
Mặc ai «chào Tết» vui mừng, sơn sao!
Ta loan lên tiếng mời chào,
Thách đã nhẹ gót lần vào, đêm thanh...

Tro ta đứng lại một mình
Tôi lòng suy nghĩ, với tình vẫn vương:
Đời ta chưa chút đáng thương,
Con có kẻ «bên đường vẫn vợ»,
Không nơi quen biết nương nhờ,
Không nơi trú ẩn, bấy giờ là ai?...
Bùi xuân Diễm



- Con tránh xa ra để thấy đốt



CÂU ĐỐI TỨC CẢNH

MỘT ông đồ quen lệ: Tết nào cũng vậy, cứ từ tối ba mươi đến trưa mồng một, thế nào ông cũng phải làm xong một đôi câu đối tức cảnh đề dán nhà.

Tết năm nay, tối ba mươi, ông chỉ nghe tiếng chó cắn. Ông cố nghĩ xem còn gì đáng nói hơn là việc chó cắn nữa không, thì mãi đến giao thừa cũng chẳng nghĩ được ra cái gì cả. Ông liền lấy giấy hồng điều ra viết về trên:

Tối ba mươi, con chó cắn.

Còn một vế nữa, đã gần trưa mồng một rồi, mà ông đồ vẫn chưa nghĩ ra được.

Thì đến... ho kéo lên ho rũ rượi. Ông đồ nói một mình:

— Hừ, có thể chứ, phúc đức thật! Nếu không mình đến bỏ dở mất.

Rồi ông viết nốt vế dưới:

Sáng mồng một, vợ tôi ho.

Viết xong, ông rung đùi ngâm:

Tối ba mươi, con chó cắn,

Sáng mồng một, vợ tôi ho.

Ông đồ vừa dán xong đôi câu đối trên kia lên cột thì bà dục hay lại tộp ngực:

— Gớm thực! Thế này anh còn coi tôi ra gì. Tôi đã chết dở, anh cũng không để cho yên! Đối với đã.

— Làm cái gì thế này? Để yên người ta nói cho mà nghe nào: xem câu đối thì cốt so chữ của hai vế xem có đối nhau không. Ta tự hạ mà u nó vẫn chưa biết cho. Nay nhớ: chữ «vợ» tức là u nó, tôi đã phải đề trên chữ «tôi» tức là tôi. Chữ «vợ» về bên

này đối với chữ «con» về bên kia là phải rồi. Người ta thường nói: vợ con. Còn chữ «tôi», tôi đã phải đem đối với chữ «chó», lại còn gì nữa?
B. S. (Bắc - Ninh)

SẢN BẢN

Một hôm Khoác kể truyện sản bản cho các bạn nghe, ở trong một liệm cao lâu.

— Phải, vừa rồi tôi mới bước vào rừng, bỗng thấy một con hổ to lớn hăm hăm chạy đến... lập tức, tôi ngấm nó, tôi mò cò, và tôi bắn chết tươi... Đi chưa được một trăm thước, ở trong bụi, lại nhảy ra một con hổ thứ hai, to béo hơn con ban nãy. Lập tức, tôi ngấm nó, tôi mò cò, và bắn chết tươi. Tôi vừa thay đạn xong, lại thấy lù lù dẫn đến con thứ ba, to gấp hai con trước. Lập tức, tôi vội ngấm, tôi mò cò và...

Vừa lúc Khoác kể đến đây, một người bạn bên cạnh nói thật to với người bạn ngồi trước mặt cốt để cho Khoác nghe rõ:

— Nếu mà nó lại bắn chết tươi con cọp này nữa, tôi sẽ lôi nó dậy, đá cho nó mấy cái cho chưa nói khoác đi.

Khoác, mặt thản nhiên, nói tiếp:

— Tôi mò cò và... tôi bắn huyệt.

L. V. LỢI (Haidương)

KHĂN TIẾNG TÀY

Cổ bầy lên bàn thờ, chồng vào khăn:

— Lạy cha, lạy mẹ, nay là ngày đầu, năm mới nấp sáng loáng sáng (1936) chúng con lòng thành...

VỢ—Ồ hay, sao thầy cái dĩ lại khăn năm tây thế thì sao ông bà hiền?

Thì bu nó khựng nhớ ngày trước ông đi lính à?

B. SƠN (Tiền-lũ)

CÂU ĐỐI

1. Tết nhất có gì đầu, lợ lợ Phan - Khôi, mời báo Trăng nhảm rượi.

Văn chương nào mấy bánh bi ve Phụ-nữ, biểu Dân Mới sơi cơm.

2. Nơi thôn quê, không lợn, không phao câu, kh miêng to, không cổ lớn, kh sừng dân Lý-Toét,

Chờn thị thành chẳng tôi chẳng trật tự, chẳng oai qu chẳng hồng hách, chẳng d giống Bang-Bành.

3. Tối ba mươi gặp Sông Bà Mới, Sáng mồng một bay Lo Nữ Lưu.

Đoàn-Ti



Xả Xệ hớt tóc...



và cạo râu ăn tết...

Giấy kiều mời mùa bức bằng vôi «Thống Hoi» đi rất mát chán, đẹp và bền hơn các thứ giấy thường. Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu:

TRONG RỪNG MÀI

Truyện ngắn của KHAI-HUNG



Vấn ngựa lại, lui lại mấy bước dừng nghiêng đầu, lăm lăm cặp mắt ngăm ngăm nhìn bức tranh đặt trên giá. Chẳng hiểu tại gì làm vậy, cho rằng chưa lần nào chúng lại ở một cách thân nhiên, lạnh lùng như thế. Tâm hồn chàng không mấy may cảm động say phong cảnh trước mắt trong trẻo buổi đầu xuân. Chẳng làm bằng: "Vạn vật sáng sủa như khi mà các mùa xuân của mình sao lại xóm xít đến thế được!"

Chàng cau có, nguyền rủa vu vơ, nguyền rủa những tiếng pháo kèn đình lại, như ở trong mùng giờ đồng hồ và hiện vẫn còn đi để ở khắp các xóm xa gần như gọi nhau, như trả lời nhau.

Trong phút tức giận, uất ức, Văn thốt ra một câu tự oán trách vô lý: "Thì ai bảo chúng tôi đi mô lên cái xóm này này! Nhưng chẳng hiểu hiện nay, mỗi một người tự xin lỗi."

Phải, chàng còn muốn gì hơn nữa. Chàng là một nghệ sĩ đặt vào vật lên trên hết cả mọi sự ở đời, trên cả những ông văn hay, những bức tranh đẹp và những lăm lăm nhan sắc kiều diễm. Mà còn ở đây, vạn vật tươi sáng, toàn một bằng ở đây! Nôm mới đến chúng đã mơ màng tưởng đến chốn Đào-nguyên, vì cũng như cảnh Đào-nguyên trong truyện cổ, thung lũng này có núi đá dựng vẩy bọc chung quanh.

Vấn quên bức tranh nhỏ nhen, lễ nhợt nhạt trên giá, thu hết cả tinh thần, lăm lăm, cảm giác, tình yêu vào bức tranh với đợi với những nét già dặn hay mềm mại của nét vẽ, sáng của màu sắc.

Trong cái không gian rộng rãi, không vướng vào bụi rậm lá to bản rườm rà, rừng mai màu vàng thoai thoải chạy lên trái đồi thấp hoa trắng nõn nõn mảnh loang loang lẫn vào da trời xanh nhạt. Mỗi khi một cơn gió nhẹ thoảng qua, cánh hoa mai phấp phới bay là là rơi bươm bươm rơi rơi hay theo giống suối bạc trôi đi. Bên khóm bưởi, con ngựa bé nhỏ, thuê của một người Thổ, đứng rúc rúc ngòm lá tre, diêm một vết đỏ thẫm lên cánh thanh thanh tươi.

— Đẹp! Đẹp thực!

Một tiếng cười se se, kín đáo đáp lại liền. Văn quay nhìn: Đứng sau lưng chàng, một cô thiếu nữ Thổ đang mặt ló má, trán trán ngăm bức tranh của chàng. Chàng cũng ló má ngăm có, hơi tò vò ngạc nhiên: Quên áo màu lam có mặc tuy mới nguyên và còn giữ đủ các nếp gấp vừa ở hóm ra, nhưng không có một thứ trang sức gì làm cho khác biệt y phục thường nhật của người Thổ. Cô gái khàn quàng cổ màu nguyệt bạch, hai môi đỏ rừ trên ngựa, cũng đều không điểm một đường thêu thùa nhỏ. Chỉ có một hơi phún biệt có với các cô Thổ khác là đôi dép da quai ngang lằng hai bản chân

nhỏ nhún, hai bản chân xinh xắn mà không chưa từng thấy ở một cô Thổ nào.

Vấn chưa hết kinh ngạc, thì một sự kinh ngạc khác tiếp liền. Cô Thổ, mặt vẫn không rời bức tranh, mỉm cười bình phẩm: — Đẹp thì đẹp thực, nhưng chân trước con ngựa ông vẽ hỏng...

Vấn gèn lặng ngáy người chờ cho cô kín nói dứt câu, nhưng cô ta chỉ mỉm cười rồi loay quay đi. Văn vội chạy lại gần hỏi:

— Có bảo vẽ hỏng, vậy hỏng ở chỗ nào? — Ở chỗ chân trước. Con ngựa rướn cổ thì hai chân trước phải chạm lại nhau, chứ không thể choãi rộng ra như thế được. Chừng ông vẽ lúc nào đương cái xuống ăn cỏ.

Vấn phả lên cười vì thấy cô Thổ nhìn đúng: Trước chàng đã vẽ con ngựa ăn cỏ, sau lại chữa ra rướn cổ với cánh lá tre mà chưa kịp vẽ lại chân trước. Tiếng cười chừa thẹn của Văn làm cô kia bên lên cười



gầm mặt, thốt ra một câu tiếng Thổ. Văn không hiểu đó là lời mắng trách hay là lời khen ngợi, vì giọng người Thổ bao giờ cũng đều đều bằng nhau, không mấy khi là cái giọng phân chuyển tinh linh của họ:

— Xin lỗi nương và cảm ơn nương. Nương thật biết bình phẩm tranh đấy, tôi sẽ chữa chỗ sai.

Rồi chàng nghĩ thầm:

— Nhưng chờ lên cao quá cái chân ngựa nhè Phải, họ luôn luôn ở gần loài súc vật, nhất là loài ngựa thì làm gì không phân biệt ngay được chân ngựa rướn cổ với chân ngựa cái cõ?

Một cảnh hùng vĩ vụt vẽ ra trước mắt Văn. Hai hôm trước, Văn từ Đồng mê đi bộ vào Lang-kê, — vì chàng lên trước bức điện tin chàng đã gửi, nên người ta không cho ngựa ra đón ở Đồng-mê.

Tay xách va-li con, tay mang giá vẽ, chàng đương khó nhọc leo cái dốc lồi nà, thì có tiếng móng ngựa nện lép cộp sau lưng. Chàng ngoảnh đầu lại: Một ông lão quắc thước và một cô thiếu nữ xinh tươi, cùng là dân Thổ, đương kéo cương cho

ngựa đi rẽ xuống rãnh nước để tránh chông, rồi phi rào lên đỉnh khe mà biến sang phía núi bên kia.

Khi Văn trên đến ngọn dốc, hai con ngựa đã đương vượt một cái dốc khác.

Vấn chưa kịp nhận biết nhan sắc cô thiếu nữ, nhưng ngay đương thấy người ấy rướn, chàng mừng máng thấy người ấy với người cuối ngựa cũng là một:

— Chàng nương thích cười ngựa?

Nụ cười bất tuyệt không rời cặp môi son:

— Thưa ông, tôi cũng không thích lắm.

Nhưng sao ông cứ gọi tôi là nương thế?

Nói tiếng Thổ thì tiếng Thổ hẳn, mà tiếng kinh thì tiếng kinh hẳn có hơn không?

Vấn đã hơi lấy làm lạ. Chờ lần nào một

cô gái Thổ lại xưng "tôi" với chàng, và

hơn nữa, lại bắt bẻ chàng như có này:

— Hôm nay ở Đồng-mê vào và cùng đi với một ông cụ hẳn là có?

— Thưa ông, cậu tôi khen ông rất có tài.

Vấn chưa kịp đáp lại một câu khác, nhưng thì ông lão Thổ đã tiếp lời nữa:

— Vâng, ông thực có tài. Tôi trông giống như hết cảnh rừng mai.

Vấn nhích một nụ cười cảm ơn. Người thiếu

nữ cho là họ-sĩ cười chế nhạo, liền nói:

— Thưa ông tha thứ cho, cậu tôi hỏi sao được! Nhưng bức tranh của ông quá thực có giá trị. Ảnh sáng trong trời hôm.

Vấn nghĩ thầm:

— Đã bảo mà, thế nào có ta cũng lên cao quá cái chân ngựa như anh chàng bình phẩm ở nước ngoài lập đất zơ. Nhưng cũng oái oăm một! Cái cô ta vừa khen mình có vẽ ra một cái bình phẩm sai thật lắm.

Cô thiếu nữ lại tiếp lời:

— Trông quang rộng mà các nét vẽ nhịp nhàng!

Vấn đương lo cặp mắt nói một mình:

— "Ry'lme des lignes?"

Cô Thổ đã thái độ:

— Các mùa có liên lạc mà dặm nhợt đôi chơi lắm.

Vấn cặp mắt dương càng to:

— Trừ ư! Harmonie des couleurs! Rapport des tons. Có dịch chữ Pháp ra quen văn hay...

Nụ cười ở cặp mắt cô Thổ trở nên bí mật:

— Thưa ông, tôi có dịch gì đấy, tôi cũng khen liêu dầy thôi. Nhưng tôi thấy hương giá ông cho đáng xa nữa thêm một chút.

Vấn nói lớn:

— Tôi còn ngờ sao được nữa! Có quá, thực...

Ông lão Thổ vừa đỡ lời Văn: "Ấy chớ! Thu..." thì cô Thổ đã với môi ríu rần một câu tiếng Thổ để ngăn cản lại. Rồi nàng sang truyện khác, nằng nằng Văn:

— Thưa ông, ông nghĩ tôi trên ngựa?

Đứng trước một cô thiếu-nữ kỳ dị, Văn bỗng trở nên một người rầu rầu có lẽ do:

— Thưa có, vâng.

— Thưa thật, thấy có bà con trên ngựa?

Vấn cảm thấy hai người có chiều thâm

ECOLE NG. VAN TONG

là một trường tư-thục chuyên giảng những lớp sơ đẳng có giá-trị nhất đã được phụ-huynh các trẻ-em rất tin cậy.

VO-ĐỨC-DIÊN

Kiến trúc sư — Tốt nghiệp T.M.T.B.P.

NGUYỄN-TƯỜNG-LÂN

Họa sĩ tốt nghiệp T.M.T.B.P.

Nº 57, Route de Hué, Nº 57

Chuyên vẽ kiến trúc nhà ở, nhỏ, trong các thành phố. Chỉ bảo các thức - tính chủ với tiền. Đi xa không tính tiền thêm.

Có giảng học-sinh (li) vào các ban trường Mỹ-thuật. Giảng toán pháp thường và toán pháp thuộc về kiến-trúc.

ĐỒI CHỖ Ở

Nhà cổ-văn pháp-luật chuyên môn pháp hàng Gia, Luật khoa cũ nhún, nay ở: số 83 phố Quan Thánh — Hanoi (AVENUE GRAND BOUDDHA)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp đồng, văn tự, chia của, v. v. . .

Giờ tiếp khách:

Buổi chiều từ 5 giờ đến 7 giờ
Buổi tối

<https://tieuun.hopto.org>

thầy, thầy muốn đi người khác... Thầy là kinh điển, năm thứ năm trường cao đẳng nữ thuật, nhận được giấy lên đây về rừng mai mà chẳng đến thăm mẹ ở nhà này. Chẳng thế của ông Đình còn nhà gác bằng gạch mà gia đình ông thường bỏ không, vì chỉ thích ở nhà sàn mà thôi...

Có Thu nghĩ lời chàng:
— Sao ông không về quê ăn tết?
— Tôi không ăn tết. Mà tôi cũng không cần về quê, vì tôi chưa có gia đình, và cha mẹ tôi đều đã khuất.

Hỏi người thổ nói truyện với nhau một hồi lâu. Ông cậu gặt lúa, tổ ý biến động tình với cháu làm. Đoàn, ông ta kinh cần bảo Văn:

— Chẳng mấy khi gặp thầy, xin mời thầy quai bộ lại chơi, nhà tôi cũng ở gần đây. Văn không để cho ông Thổ già mới đến hai lần, vui vẻ nhận lời ngay. Chẳng lẽ anh xếp các họa cụ, rồi lên ngựa theo hai người, rẽ qua rừng mai. Cảnh hoa mai còn đọng sương buổi sáng rơi bấn vào quần áo và mình ngựa. Khi ra khỏi rừng, có Thu như đã thay một bộ y-phục may bằng vải xanh lấm đốm in hoa trắng.

Mười lăm phút sau, tới cổng nhà người Thổ. Chủ nhân cất tiếng gọi, lúc thì một người chng ra đỡ lấy ba con ngựa, giắt vào lều. Để có Thu đứng hỏi truyện anh người nhà, ông cậu mời Văn lên một tòa nhà sàn cao, rộng, mái lợp ngói.

Thấy Văn từ nhìn hàng cửa chớp, ông già nói:

— Ở trên tôi, có ai làm cho như thế bao giờ đâu. Đó là cháu Thu đây ra cả. Khi các cửa đã mở rộng, Văn đưa mắt ngắm quanh phòng một lượt: Hơn một chục

lưu gi. Thấy coi, cháu giải thể rồi đây, mà vẫn còn muốn về Hanoi học thêm. Văn ngắm kỹ từng bức tranh, biết rằng không những Thu đã học trường A-B-C, bên Pháp, mà còn xem rộng các sách về khoa mỹ thuật và có lẽ như được cả một nhà danh họa nhà chỉ dẫn cho nhiều nữa.
— Thưa cô, có Thu là cháu cụ?
— Thưa vâng, mẹ cháu là em gái tôi.
— Thưa, ông thân-sinh, có Thu cũng người vùng này?

— Không, thầy cháu người kinh, có dời-diễn ở Bắc-giang. Năm nay cháu xin phép sang đây ăn tết với tôi, vì cháu thương tôi ở trọ tại có một mình.
Đất giã, Văn hỏi một tiếng thổ dài:

— À! .. Người kinh?
Giữa lúc ấy, một tráng pháo nổ ở sân sân, rồi Thu tươi cười bước vào phòng nói:
— Xin chúc mừng ông năm mới... Văn đứng dậy ngẩng đầu chào:
— Cảm ơn cô và xin có lời thành-thực ngợi khen một nhà hội họa chân tài.
Thu nói tiếng thổ trách cậu. Văn làm như mình nghe hiểu:
— Thưa cô, có tôi thì phải phở ra cho người ta, ca lung, chứ sao lại cứ giấu giếm thế?

— Thưa ông, nếu quả có lài Nhưng tôi thì tôi cần gì.

Văn mỉm cười:

— Thảo nào mà cô biết rộng thế! Nào nể nhịp nhàng, nào mẫu liên-lạc, nào đậm, nhạt đối chọi... Trời ơi! Thì ra thế.

Bữa cơm sáng hôm ấy thực vui:

Hai nhà hội họa cùng nhau bàn luận lên miến về khoa mỹ-thuật.
Trước khi từ biệt ra về, Văn tặng Thu bức « Rừng mai » Thu sung sướng cảm ơn hai, ba lần rồi gương nhẹ đỡ lấy bức tranh còn ướt mà Văn đã chẳng rất cần-thôn vào giữa hai bàn gỗ đặt cách xa nhau chokhỏi dính sơn.

Luôn hai hôm mừng ba, mừng bốn Văn đến riêng mai. Nhưng chỉ thấy hoa mai điểm trổ trên làn rêu xanh, hay theo gió thổi trôi đi.

Đến ngày hôm sau, Văn đi chơi ở Bắc-giang.

Ông Thổ già bảo Văn:

— Cháu đến tôi thế nào cũng mời thầy sang ộp chơi. Cháu muốn thầy chỉ bảo thêm cho. Cháu lại nhờ tôi biếu thầy một bức tranh. Cháu bảo để thầy chọn thầy ưng bức nào thì cứ lấy bức ấy.

Văn dăm dăm nhìn bản chân dung tự tại nữ họa sĩ trông vào gương vẽ lấy:

— Tôi xin bức tranh này có được không?

— Sao không được? Hình chân Thu mặc Thổ đây, thầy trông có hết không? Cháu vận kính còn đẹp hơn nhiều, nhưng khi cháu lên chơi đây, cháu chỉ thích vận Thổ.

Lòng buồn bức, chán ngán, Văn mang tranh cáo biệt ra về.

Đến rừng mai, chàng tìm cương ngựa đứng trông đàn bướm trắng vẫn lượn đùa với cánh hoa trắng bay tới bờ.

Văn thổ dài sẽ gọi:

— Thu

Và mơ màng thấy giải khăn quàng màu nguyệt-bạch phấp-phới trên làn hoa mai rung động.

Khai Hưng



SƠ Ỡ
CON — Hôm nay con có điều gì sơ ỡ, mẹ cũng đừng chửi con nhé...
MẸ — Ừ, Hôm nay mong một mẹ kiềng... cho con một ngày.

CHÚC MỪNG NĂM MỚI

O' nước mình, cái gì người ta cũng hồ-hào cái-lương. Vậy tưởng lối chúc mừng nhau năm mới cũng phải nên cái-lương cho nó hợp thời.

Xưa nay, người mình có ba điều quý: nhất là thợ (sống lâu bạc đầu) nhì là phúc (để nhiều con), ba là lộc (giàu sang).

Bây giờ người ta quý nhất là lộc. Giàu và sang (làm quan, chẳng hạn) bao giờ cũng được người ta chuộng một cách nhiệt-thành. Còn đến thợ,

ta lại chúc mừng họ bằng năm bằng mười năm ngoài (nghĩa là kết bằng năm, bằng mười), thì thật là chưa chất quá!

Ta lại hay mừng đầu năm sinh con trai, cuối năm để con gái (hay đầu năm con gái, cuối năm con trai cũng thế). Chỉ trừ những người đi làm ngạch tây, mỗi một đứa con là một nguồn lợi, còn những người khác càng làm con, càng túng bấn. Bởi vậy đông con, nhiều cháu cũng làm người không thiết nữa.

Thảo quả, tiền chức, thì

lắm, sống lâu trăm tuổi để mà hưởng những sự giàu sang. Còn phải nghèo thì người ta không biết mong sống lâu để làm gì? Để chịu khổ cho nhiều.

Bởi vậy, ta có mừng ai sống lâu cũng phải chọn người mà mừng mới được.

Còn phúc và lộc, thì mừng ai cũng được, không có một người nào không thích hai cái đó.

Những câu ta thường chúc mừng ngày tết, nhiều câu cũng phải xira dỗi cho hợp thời.

Ta hay mừng người này người nọ « năm nay bằng năm, bằng mười năm ngoài » mà không nói rõ hơn gì. Thành ra với một anh kiết sơ kiết sác, sang năm mới chỉ có cái hy-vọng năm nay đừng giống năm qua, mà

Rút lại, trong sự chúc mừng, điều cần nhất là phải thực thủ, chứ không nên chúc mừng người khác cái gì mà chính trong lòng mình không muốn cho người ta được.

Ít khi tôi có thật bụng mong cho anh được quan sang, được giàu tiền lắm.

Họa chăng chỉ có những cái sống lâu, nhiều con, sức khỏe là tôi mong cho người khác, vì dầu họ có được những cái đó nữa, cũng không thiệt hại gì đến tôi cả.

Vậy những câu chúc mừng của tu trong năm mới, chỉ nên quanh quẩn trong vòng sống lâu, mạnh khỏe và đông con, nhiều cháu mà thôi.

Thạch-Lam

<https://tieulun.hopto.org>



vừa tranh sơn vừa thủy họa treo nhan-nhan ở bốn vách bức bàn. Chàng khen:

— Cụ thích chơi tranh nh?

— Không, của cháu Thu đây, thưa ông...

— Thưa cụ, có Thu mua ở Hanoi?

— Không, cháu vẽ lấy cả. ông coi, toàn cảnh vùng này.

« Có thể tìm được không? Một có Thổ? Là một nhà hội họa? Ta mê ngủ chẳng? »

Chàng chủ nhân cũng đoán biết rằng ông khách ngó vức. Hien mỉm cười nói:

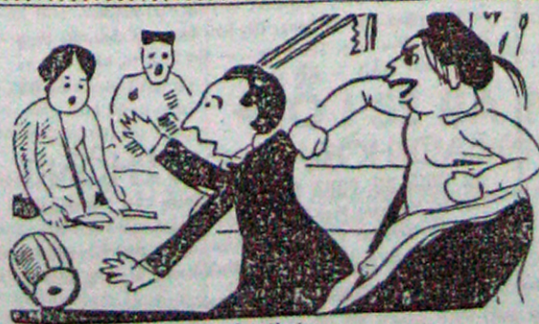
— Thấy mẹ cháu được có mình cháu,

nên muốn cháu làm, muốn gì cũng cho.

Cháu học ở trường Hanoi đã thi đậu những bằng gì, tôi cũng chẳng rõ. Rồi cháu dỏi học vẽ. Nghề dầu, cháu học ở tận trường bên lầy. Thầy cháu mua cho cháu không biết bao nhiêu lá sách dạy vẽ nữa. Tôi xem ra người sự vẽ tranh, cháu chả thích một



Ngày xuân con em.



dưa thoi

KIENG IV

KỊCH VUI HAI HỒI CỦA NHÀ KHANH

HỒI THỨ NHẤT

Chiều hai mươi tám tết
(Cảnh phòng ngủ)

CẬU (đang dọn ghế mợ) — Chồng quá mợ nhỉ? Chẳng trách cô nhàn nhàn vì: Thời giờ như bóng ngợ trôi qua của cô à? thực đúng.

MỢ (nghe thấy nói đùa) — Không lẽ không trôi nhỉ?

CẬU — Vào ngày nào tết mà nay lại trôi rồi.

MỢ (vừa cười vừa nói) — Tưởng mới hôm qua mợ cùng tôi ngồi chờ anh Tư đến xông nhà (1).

MỢ (nghe thấy nói đùa) — Rồi anh nhìn anh — Rồi chúng mình gần quá, cậu nhỉ?

CẬU (giọng chế nhạo) — Giá mợ xôn xôn chút chúng đi thì đúng hơn.

MỢ (không nhịn nổi nữa) — Vâng, thì một mình tôi gần. Mà tôi gần thực, vì lại có chờ đến ngày mừng một mối kiếng là cái quái gì?

CẬU (lên tiếng nói đùa) — Không hề (hừ).

MỢ — Phải, nếu có kiếng được quanh năm, thì hãy nên kiếng, không thì thôi, đừng kiếng nữa là hơn hết, chứ kiếng một ngày mừng một mối, rồi hôm sau đâu lại hoàn đầy thì kiếng làm gì phải không cậu?

CẬU — Phải, phải lắm (giọng mỉa mai) Nhưng này tôi hỏi: có lẽ mợ dám ra biết điều chăng?

MỢ (cũng chế nhạo) — Còn cậu, có lẽ cậu dám ra kiếng như chẳng?

CẬU (chưa kịp) — Khá! Nhưng thực đấy chứ? Mợ không kiếng nữa, thực đấy chứ?

MỢ — Lại chẳng thực?

CẬU — Mợ không kiếng những kiếng: chết chửa, khí quá?

MỢ — Không kiếng.

CẬU — Mợ không kiếng quét nhà, mặc áo trắng, mặc áo (2)?

MỢ — Không kiếng.

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

CẬU — Mợ không kiếng...

MỢ (giọng đùa) — Hai hôm nữa sẽ biết!

HỒI THỨ HAI

(Vẫn cảnh trên)

Sáng mừng một tết

CẬU (đang trước gương, chải đầu) — Dậy chưa, mợ?

MỢ (mở mắt chưa mấy giây) — Cậu làm gì mà âm lên thế? Có cho tôi ngủ không?

(rồi lại nhắm mắt vào phía trong).

CẬU (cười) — Kia, năm mới mợ đã già rồi!

MỢ (ngáp) — Thôi thì dậy quách, chứ cũng không sao ngủ lại được với cậu!

(mợ nói thế nhưng vẫn nằm, thản nhiên giờ lại với huyện tiểu thuyết trên bàn nhỏ, mở ra xem).

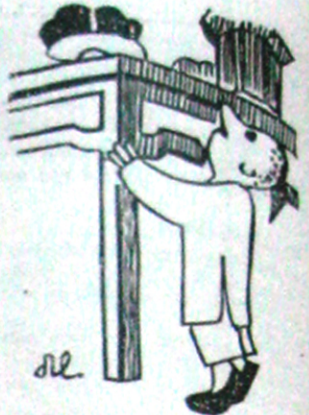
CẬU (cười) — Trời! vừa mở mắt đã tiểu thuyết rồi!

MỢ — Truyện! cậu vẫn bảo phải nuôi tinh thần cũng như nuôi thân thể. Vậy tinh thần tôi đói, cậu lại định không cho nó ăn hay sao? Cậu đói, tôi có cấm cậu ăn đâu?

CẬU (nhìn mợ giọng mỉa mai) — Nhưng tôi sợ tinh thần mợ nó bội thực mất, à.



MỢ — Thì đừng để họ ngồi xuống.
CẬU — Vậy mợ dậy sắp các thức ra họ tôi. tôi đã chờ hết họ rượu sấm bánh, kẹo, một công là xi-gà đủ thứ.
MỢ — Thì cậu cứ thử, ai bảo sao?
CẬU (cười) — Thôi! nhưng mợ quên rằng kẹo, bánh, rượu tôi qua mợ bỏ cả vào tủ ăn khóa kỹ lại rồi sao?
MỢ (vừa không nghe thấy, nghiêm nhiên nằm xem tiểu thuyết).
CẬU (nói một mình) — Được, đã có cách (nói với mợ) Nay mợ, mợ có nhớ hôm nay là ngày gì không?
MỢ (vừa thản nhiên) — Hôm nay là mừng một tết, là đầu năm mới.
CẬU — Mợ coi, tôi dậy sớm, y phục chỉnh tề, vui cười đón tân xuân, như thể quanh năm làm ăn mới may mắn chứ!
MỢ (vừa xem tiểu thuyết) — Thế à?
CẬU — Mấy năm nay vì tôi không kiếng nên làm ăn chẳng ra sao, năm nay tôi bắt đầu theo mợ, tôi kiếng đủ thứ, mợ coi từ sáng sớm đến giờ, tôi tươi như hoa hồng hăm tiếu.
MỢ (nghe nói nhún nhún) — Tươi... Tươi như... những bông hoa cấm lộ Nhật, bần xanh chiều qua...
CẬU — Ô kìa mợ không kiếng, cho tôi, mợ bảo tôi miếng chó sói kia.
MỢ — Không, tôi bảo hoa mồm chó sói * gueule de loup * đấy chứ!
CẬU (cười gượng) — Sao mợ gan thế?



- Sắp 12 giờ rồi. Chỉ chừa năm mình cao lên một ít: có thể với tôi mấy quả cam kia được.

CẬU — Bạn tôi sắp đến, chứ còn nữa.

MỢ — Bạn cậu đến thì xin mời cậu đi phòng khách mà tiếp.

CẬU (giọng van lơn) — Thôi, tôi xin vượt giận làm lành cho. Từ nay tôi kiếng đủ các điều mợ muốn kiếng.

MỢ — Có chắc không ư?

CẬU — Chắc.

MỢ — Tôi không tin, phải làm giấy.

CẬU — Vâng thì làm giấy (lấy giấy bìa).

Mợ đọc tôi viết nhé?

MỢ (đọc) — Tôi cam đoan rằng từ nay tôi kiếng hết cả những điều mà mợ yêu trước tôi không kiếng.

CẬU — Có thể thôi?

MỢ — Có thể thôi, ký tên vào.

CẬU (kỳ tên xong đưa tờ giấy cho mợ).

THẮNG NHỎ (vào) — Mời cậu ra khách.

CẬU (cuống quýt) — Ờ, mợ coi!

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.

MỢ (lười cười) — Thì mời cậu cứ ra phòng khách sẽ biết, tôi đã đáp đủ các thức rồi.

CẬU — Thế à? Ờ! Biết thế mình cứ đi.</

BỘ HOA XUÂN

(Tiếp theo trang 6)

Sắm tết

AN đi qua phố hàng Bạc tung bừng, rộn rịp. Các cửa hàng đèn thấp sáng trưng, pho bày trên kệ đèn nhung, những đồ vàng bạc lấp lánh. Nhẫn, hột, hoa tai, ngọc thạch và kim cương, những đồ nữ trang sang trọng đang đợi ngón tay búp măng hay cái tai hồng hào của các thiếu-nữ giàu.

Người đi sắm tết tập-nập. An nhận thấy những cặp vợ chồng trẻ, âm cùng trong áo lụa và nhung tơ, đang vui vẻ tựa vào tủ kính chọn hàng. Người vợ vừa cười vừa ướm cái nhẫn vào ngón tay



trắng nuốt, giờ lên đèn ngắm nghía và làm lấp lánh cái mặt đá — rồi hai vợ nhìn nhau sung sướng.

An suy nghĩ đến vợ ở nhà, bây giờ chắc đang thổi cơm đợi chàng về. Giá có tiền như người ta, tất hôm nay thế nào An chẳng mua cho vợ một cái nhẫn hay đôi hoa tai, là thứ mà vợ chàng hằng vẫn ao ước. Chàng nghĩ đến cái nét mặt ngạc nhiên vui sướng của vợ khi chàng nâng cao đôi hoa mà đeo vào tai nàng.

An thử dải ruy băng cửa hàng, thông thả đi về, trong mắt vẫn mơ màng cái vẻ sán lạn, lung lừng của các cửa hàng. Về đến nhà An thấy vợ đang cúi húi làm cơm. Chàng nói truyện :

— Này em, ở hàng Bạc người ta bày nhiều nhẫn và hoa đẹp lắm.

Người vợ ngẩng người nhìn An, vuốt tóc ở trán rồi lộ ra vẻ vui mừng :

— Anh đi xem về đây á ? Có cái gì đẹp không ?

— Nhiều cái đẹp lắm !

An ngập ngừng rồi lại nói :

— Này em, giá chúng mình có tiền mà sắm như họ thì thích lắm nhỉ ?

Vợ chàng thất vọng buông tay xuống rồi chép miệng đáp :

— Chuyện ! mành ví thế nào với nhà người ta được...

Đến lúc hai vợ chồng ngồi ăn cơm bên ngọn đèn hoa-kỳ mờ tối, An thấy vợ chàng không truyện trò như mọi hôm.

Nàng đang trí và con mắt như mơ màng tận đầu đầu.

An hiểu rằng chàng và ngời trong trí năng cái cảnh rực rỡ giữa sang của những người sắm tết, và những hy vọng ước ao mà không bao giờ thành được, chàng buồn rầu.

Thạch Lam

Lá rụng

VỪA cùng ban từ biệt, Lãng búi-ngồi trở về nhà.

Trời cuối đông vàng ủa nhuộm màu buồn và hạn.

Một luồng gió lạnh thổi qua : mấy chiếc lá rụng.

Người ngồi trên ghế dài buồn hồ hơ.

Và Lãng cảm thấy mỗi chiếc lá rụng có một linh hồn riêng, một tâm tình riêng, một cảm giác riêng.

Có chiếc lá tựa mũi tên nhọn, từ cành cây rơi cắm phập xuống đất như cho xong truyện, cho xong một đời, lan lừng, thần nhiên, không thương tiếc, không do dự vẩn vơ.

Có chiếc lá như con chim bị đạn, lảo đảo mấy vòng trong không, rồi cố gượng ngời đầu lên, hay giữ thăng bằng cho chậm tới cái giây nằm phơi trên mặt đất.

Có chiếc lá nhẹ nhàng, khoan khoái, đùa bỡn, múa may với làn gió thoảng, như thầm bảo Lãng rằng sự đẹp của vạn vật chỉ ở hiện tại ; cả một thời kỳ khổ dài đằng đặc của chiếc lá trên cành cây không bằng vài giây bay lượn, nếu sự bay lượn ấy có vẻ đẹp nên thơ.

Có chiếc lá màu xanh ủa, mảnh dẻ, yếu đuối, từ từ, sẽ đặt mình trên đám rêu nhung.

Có chiếc lá như sự hãi, ngần ngại, rụt rụt, rồi khi gần tới mặt đất, còn cất mình muốn bay trở lên cành.

Có chiếc lá đầy thanh ái, âu yếm rơi bám vào một bông hoa thơm, hay đến môn tróm một ngọn cỏ xanh non mềm mại...

Có ch éc lá...

Lá rụng !...

Lãng đứng dậy trở về nhà, tươi cười làm bầm :

— « Mỗi chiếc lá rụng là một cái biểu hiệu cho một cảnh biệt ly. Vậy thì sự biệt ly không phải chỉ có một nghĩa buồn rầu, khổ sở. Sao ta không ngắm sự biệt ly theo tâm hồn một chiếc lá nhẹ nhàng rụng ? »

Khải Hưng

Hoa thủy tiên

NĂM năm, cứ đến cuối tháng một là Liên không quên ra Hàng Ngang chọn mua hai củ thủy tiên mập mạp và có nhiều nụ, chỉ dám mua hai củ, vì Liên vốn nghèo, vốn liếng duy có một cái vườn nhỏ trồng rau.

Bắt đầu từ hôm ấy cho đến gần tết, sáng nào Liên cũng dậy thực sớm để gọi



tia chăm nom hai củ thủy tiên, âu yếm đặt trong hai cái chậu sành nhỏ.

Quà tết ấy, Liên sẽ thực xứng đem tặng người yêu.

Lâm, người yêu của Liên, là con nhà giàu bị sa sút, nay làm công cho một cửa hàng sách, lương tháng vào-khoảng bảy, tám đồng. Lâm rất thích chơi hoa, nhất là hoa thủy tiên trong mấy ngày tết. Có lẽ đó là một thói quen di tồn lại từ thời nhà còn sản của.

Sau hai năm gom góp để dành, Lâm có cái vốn gần hai chục. Sắp sửa dùng món tiền ấy để cưới Liên về làm vợ, thì Lâm chết.

Lâm chết đã ba năm. Nhưng mỗi lần tết đến, Liên vẫn không quên ra phố hàng Ngang chọn mua hai củ thủy tiên, rồi như xưa, sáng sớm, Liên vẫn dậy thực sớm để gọi tia chăm nom.

Quà tết ấy, Liên không đem tặng ai nữa.

Ngày nay Liên đã có chồng. Cái thói quen gọi thủy tiên vẫn không mất.



CON MÈO — Con chim kia bắt được nhiều cá quá. Giá nó đánh rơi cho mình một con nhĩ.

Và năm năm, hễ thấy hoa bắt đầu hé nở, là Liên ngồi trước hoa ngắm nghía : dù chẳng Liên có thấy mặt lòng.

Giọt lệ rơi trên cánh hoa trắng, long lanh như phản chiếu trái tim người đã khuất.

Khải Hưng

Cò Lan

Cứ mỗi năm, lúc gió lạnh đến, khi các đường đất ở nhà quê bắt đầu khô, tôi lại nhớ đến Lan. Hai chúng tôi bởi nhỏ hay chơi với nhau ngày thơ và âu yếm. Tôi còn nhớ rõ : tết năm ấy, tôi giắt Lan đi trên con đường quê, đất đã khô và nứt cả. Chúng tôi đi bên gầy tre gió đưa sao sặc, nhìn theo những cái lá tre khô quay tròn rơi xuống mặt ao.

Những cây mây sắn còn nhàu nhão, cây chuối khô rụng lá, chỉ còn trơ trọi trên đồng trống, bên bếp lửa nghe vút vút kể truyện cổ tích. Khi nghe đến truyện ông Hoàng có quyền sách ước, Lan nhìn tôi thần mê nói :

« Giá những điều ước của chúng mình mà thành được, thì thích quá, anh nhĩ ». Rồi tôi và Lan mơ màng nghĩ đến những điều ước mà chúng tôi vẫn ước cùng nhau.

Mấy năm nữa, Lan theo mẹ lên tỉnh. Tôi vẫn ở nhà quê. Khi tết năm ấy, mẹ nàng đưa nàng về chơi, thì Lan đã lớn rồi, tôi trông khác hẳn trước. Lan bây giờ là một cô gái xinh, ăn mặc sang trọng, đi giày nhung, cầm ô. Nàng ra vườn thấy tôi, then thò bên lên đứng yên, mà tôi cũng ấp úng không nói được câu gì. Rồi mẹ nàng gọi nàng vào tẩm trầu để cùng.

Đến sáng ngày mùng một, tôi gặp Lan, đánh bạo nói : « Cò Lan còn nhớ những câu ước của chúng ta hồi còn nhỏ không. Tôi năm nay xin thành thực ước cho cô được lấy chồng. » Tôi nói đến đó, cò Lan thẹn đỏ bừng mặt, rồi quay đi chỗ khác.

Mồng hai tết, Lan và mẹ nàng trở về tỉnh. Đến mùa rét năm ấy, tôi nghe tin cô ta đi lấy chồng.

Mãi đến bây giờ tôi cũng vẫn không hiểu tại sao cô Lan đi lấy chồng, tại sao cô ta với tôi không thành đôi vợ chồng, như lời chúng tôi vẫn ước với nhau khi còn nhỏ.

Thạch Lam

Hoa anh đào

TÔI vẫn cho cảnh ấy là một thiên Hài-kai (1) tuyệt tác.

Một ông Nhật già chống tay vào cằm ngồi ngắm hàng giờ một cây anh đào trông trong sân một người làng Thu-khố, hạt Phú-thọ.

Ông Nhật, vạn tuế, đã khuất.

Nhưng ngày nay vẫn còn hoàn toàn tốt tươi in trên màng óc tôi cái hình ảnh một ông lão quốc thước, tóc ria trắng xóa, với cây anh đào, gốc, cành già cỗi, rườm rà, hoa lấm chấm điểm lên nền trời xanh những nét đỏ, đậm, nhạt uốn lượn nhịp nhàng.

Tôi rồi người bạn đã đi xem đồi sơn. Lúc trở về, tôi kinh ngạc xiết bao : bức tranh hoạt động vẽ một ông lão ngồi trước cây anh đào đầy hoa vẫn y nguyên như trước.

Một lát sau, ông Nhật mới thông thả đứng dậy mỉm cười mở màng lưới tôi :

— Giá chúng ta đem được cây này về Hanoi !

Tôi làm mếu mếu nghĩ thầm :

« Lòng nhớ quê hương, tình yêu vạn vật hay chỉ là sự thương tiếc cả một thời thiếu niên quá khứ ? »

Khải Hưng

Ngày xuân lễ chùa

Trên đường đi chùa, tôi gặp một người đàn ông, một người đàn bà, một người trẻ con, tất cả đều mặc áo mới, quần áo mới, đi bộ về hết trở về được mười hôm.

Hoa hai năm Trăm mặc tang phục. Trong ba ngày tết đã có kiếng đồng, Trăm cũng chỉ dám vận cái áo vải, mui đen là cùng.

Hôm nay đầu năm, tối ngày, Trăm đi lễ chùa. Hoa xuân tươi nở mỉm cười với Trăm. Lúc ở chùa cùng em nhỏ bước ra sân, Trăm nghe hai chàng công tử báo nhau :

— Anh trông, màu áo nhung ủa của cô kia in bật lên giữa hoa đào tươi sáng.

Cậu khên ngợi đó, Trăm nhớ mãi. Rồi Trăm đem lòng thương yêu vào vợ người mà Trăm chưa biết mặt.

Khải Hưng

(1) Hài-kai, một lối thơ ba câu, hai mươi ba chữ của người Nhật.

ICH-HUU TUAN-BAO

- là tờ báo của khắp cả mọi người,
- là người bạn có ích của hết thảy mọi nhà,
- là tờ báo khác hẳn những tờ báo đã có, phần nhiều mục chưa thấy ở báo nào.
- Đứng-dẫn, có ích, hoạt-dộng, vui-vẻ là những tinh-chất cốt-yếu của Ich-Huu Tuan-Bao

SỐ 1 SẼ RA NGÀY 25 FÉVRIER

MỖI SỐ 5 XU — NỬA NĂM : 1\$25 — CẢ NĂM : 2\$50.

Mua Ich-Huu Tuan-Bao lệ trả tiền trước. Thư và mandat gửi về : Imprimerie Tân-Dân, 93, Rue du Coton, Hanoi (đừng để tên riêng ai).

- Các Ngài đã mua Tiểu-Thuyết Thứ Bảy dài hạn được giảm
- 20% (muốn hưởng quyền-lợi ấy cần gửi cái bằng cuốn 1.T.
- T. B. về cùng với thư mua Ich-Huu Tuan-Bao và mandat.

ĐẦU NĂM PHONG HÓA KÔNG CÁC NHÀ BÁO

(Tiếp theo trang 5)

nước mũi chảy luôn...» (nguyên văn Tiếng chuông Sớm).

Ông Ng.-năng-Quốc, trợn mắt cau mày, gõ đánh cốc một cái thật mạnh vào đầu ông Lê-Dư cho hả giận:

— A di đà phật! vẫn chương gì mà tàn ác thế. Năm mới các ông chờ ôi nghe câu văn ấy làm tôi choáng áng cả đầu óc.

Ông Lê-Dư tay sờ lên đầu, suy tư:

— Tôi cũng vậy.

SÁNG SUỐT

Được Tuệ ra, chúng tôi sang Tiếng chuông Sớm. Thấy ông Cường hòa thượng ra bắt tay, Tú Mỡ vội vã rút tay lại:

— Xin cụ chúc cho, vì bắt tay tôi, tay cụ sẽ nhòe mất.

Cụ Tăng cương cười nói:

— Chắc ông là ông Tú Mỡ?

— Cụ đoán tôi thật. Sao cụ biết?

— Tôi không ăn thịt mỡ, nên thấy mũi mỡ là nhận biết ngay.

Rồi cụ Tăng Cương lại cười to hơn và hỏi:

— Chắc các ông vừa ở tòa báo Đồng Pháp ra?

Tú Mỡ lại phục lăn. Tăng Cương vừa thương nói:



— Ấy may mà các ông có qua vào Đuốc Tuệ, chứ không thì mũi hệt cây còn mạnh hơn nữa.

Chúng tôi khen:

— Sư cụ sáng suốt thật.

Lêta thần nhiên hỏi:

— Cụ không biết rằng ch ng tôi tra ở báo Loa ra.

Sư cụ cười khề một tiếng:

— Ông Lêta giỏi thật. Ông nói đối tôi thế nào được. Nếu ông ở báo Loa ra thì tôi biết ngay chứ lại. Đã vào báo Loa, lại nói truyện với ông an-Khai, thì ba ngày sau cũng lura phải mũi.

Thế Lữ nói thầm với tôi:

— Lê Phong chưa chắc đã thỉnh ông.

2 NHÀ HỌC-GIẢ CHUYÊN MÔN

TÔI vừa đổ trước cửa báo Khuyến-học thì ở trong chạy ra vô số người. Chúng tôi bảo nhau: ô lẽ đây là 52 nhà học giả chuyên môn.

Vốn Thạch-lam là người giỏi tính ông nhất trong bọn, nên chúng tôi vào Thạch-lam đếm họ. Quả nhiên ở 52 người. Mà nếu có 52 người thì ich thì đó là 52 nhà học giả chuyên

— Trong số đó có ông Nam-ký, đây chứ?

Tức thì 52 nhà học giả (trong số đó có cả ông Nam-ký) đồng thanh kêu:

— Bầm có. Không tin các ngài cứ đếm mà xem.

Nhất dao Cạo lại hỏi có vẻ sùng sộ:

— Thế học giả chuyên cái gì?



Tức thì 52 nhà học giả lại đồng thanh đáp:

— Bầm chuyên môn đủ thứ.

Vào tòa soạn thấy treo trên tường đủ các thư của các cổ Tồn nguyên Đông-dương, đủ các lời khế của các đại nhân, đại thần. Lúc chúng tôi ra, mấy nhà học giả chuyên môn cổ chạy theo năn nỉ:

— Xin các ngài nhớ ký cho! 52, đúng 52 nhà học giả chuyên môn.

— Chuyên môn thì các ngài cứ chuyên môn, còn học giả thì xin chờ, nên học thật hơn.

52 nhà học giả đi vào báo thăm nhau:

— Tại họ thế mà dốt.

Nhất-linh trách Nhất-linh:

— Một con rắn hổ đầu nài canh.

Nồi canh đây là báo Phong-Hóa chứ không phải báo Khuyến-học, còn con rắn thì là Nhất-linh chứ không phải ông Nam-ký.

BẢO TRUNG HÒA

VÀO tòa soạn báo Trung-Hòa, ông chủ bút đưa chúng tôi xem một tờ báo chỉ rào chỗ để ngày và báo:

— Năm nay là năm Bảo-đại thập tam niên. Các ngài có nhớ không? Chúng tôi nhớ và đi ra.

HANOI BÁO

VÀO Hanoi báo thấy ông Trần-bình-Lộc ngồi hí hoáy, tay phải cầm bút lông vẽ sơn, tay trái cầm bút sắt viết văn, còn hai chân thì đi «giang hồ». Ông Lộc bảo chúng tôi:

— Có thể các ngài mới được đọc cuốn Giang-Hồ của tôi viết và vẽ.

Lêta kéo Lê-tràng-Kiền ra một nơi, rồi hai người cãi co nhau:

— Là ta ngon!

— Không, Lê-Tràng-Kiền ngon hơn.

Từ-Lý phải đến can:

— Cái nhau làm gì?

Ông Lê-Cường quát quát:

— Các ngài nhầm rồi. Chỉ có Lê-Cường là tốt, ăn thù. Lê-Cường đó, các ngài sẽ được cường tráng.

ANH HÙNG TƯƠNG NGỘ

SAU khi bàn tán một hồi lâu, chúng tôi nhất định vào xông đất Tiểu thuyết thứ bảy, tờ báo của ông Vũ-dinh-Long, tác giả hai vở kịch «Chén thuốc độc» và «Tòa án lương tâm».

Ngồi một lát, chúng tôi thấy ông Long bấm chuông. Tức thì một cô buồng ra một cái khay gỗ trên có để một cái chén. Ông Long tươi cười nói:

— Thưa các ngài, gọi là để mừng xuân, có «Chén thuốc độc» xin mời các ngài uống lấy khước.

Tú Mỡ vội đỡ lời:

— Bầm, xin tiền chủ, hợn khách.

Nhất dao Cạo đỏ bừng mặt lên, tỏ vẻ giận dữ vô cùng. Anh ta đứng lên nói to:

— «Tòa án lương tâm» của ngài đã dẫu, mà năm mới ngài lại nở môi tôi uống «Chén thuốc độc». Nếu ngài nhất định bắt tôi uống thì tôi cũng không nể gì mà không cho ngài một «nhất dao cạo».

Thật là anh hùng tương ngộ. Ông Vũ-dinh-Long cười khà và nói riêng với Nhất dao cạo:

— Thời thế là tôi với ngài đã biết sực nhau rồi. Bây giờ chúng mình nên hòa với nhau. «Chén thuốc độc» tôi sẽ đem tặng ông Nhất-linh để ông ta «đoạn tuyệt» với cái đời cũ, còn con «dao cạo» của ngài thì ta dùng để «đoạn» «lê ta» thường xuân chơi.

Nhất-linh và Lê-ta ra anh, nói ngay và lắt lắt tìm đến tòa báo Bảo-an để nhờ họ bảo vệ sinh mệnh.

QUAN CÂY

VÀO tòa báo Khoa-học, thấy ông Tiểu ngồi nhìn mấy củ thủy liên, hai mắt có ngấn lệ. Ông buồn rầu bảo chúng tôi:

— Đau lòng tôi lắm: từ năm kia đến giờ, cái mũi của tôi đã mọc thêm được hai cái cánh chuẩn mà rõ hoa thủy tiên của tôi nó còn cứ nhất định không chịu mọc lên.

Chúng tôi kiểm tra an ủi:

— Cứ lấy phép khoa học mà xét, lỗi đó tại ông. Tại ông theo đạo trung dung nên rõ hoa nó cũng bất chước ông, nó cứ nhất định ở giữa củ, cho phải đạo.

Nhất, Nhị linh

XÔNG MỘ CÁC BÁO

LÊ Ta đương ngồi trên xe ô tô bỗng chết ngất người đi. Chúng tôi gọi mãi mới tỉnh. Tú Mỡ hỏi:

— Anh Lê Ta có lẽ vừa lên «Niết-bàn» về?

Lê Ta đáp:

— Không, đó là «Hên trẻ» nháp vào tôi báo phải mau mau đi viếng mộ, không thì sẽ run rủi cho xe ô tô

Đã chết rồi mà còn loan hại những báo «sống», thật là không có lòng «nhân loại» tí nào cả. Bất trị, bất trị. Incurrable!

Chúng tôi liền bảo lái xế đưa ô tô đến nghĩa địa.

Lúc xuống xe thấy mộ Phụ Nữ Thời Đàm, mộ Phụ Nữ Tân Tiến và Phụ Nữ Tân Văn, ba cái nấm sồng sọt ngay trước cửa vào như nóng ruột đợi khách đến thăm.

Trước chúng tôi đã có một người đàn bà, một người «đàn bà mới» đứng ở đó. Thế là giới thiệu với chúng tôi:

— Bà Thụy-An, báo Đàn bà mới.

Chúng tôi nhìn kỹ bà Thụy-An thì thấy mắt bà có ngấn lệ. Chúng tôi chum kíp hỏi duyên cớ thì bà đã cất tiếng ngâm:

Đau đớn thay phận đàn bà!
Lời ràng bạc mệnh cũng là lời chung,
Tú Mỡ gật gù ngâm theo:
Sống làm vợ khắp người ta
Hại thay thác xuống làm ma không chồng,
Nào người đọc chạ xem chung
Nào người kén vợ, kén chồng ngay xuất
Nhất dao Cạo tiếp luôn:

Đã không kẻ đoái người hoài
Tiện đây ta thấp một vùi nên hưởng,
Nhưng vì không đem hương theo,
nên Nhất dao Cạo lấy một tờ Đuốc Tuệ và một tờ Đuốc nha Nam rồi đốt và đặt lên mộ. Còn bà Thụy-An thì sẵn trăm giải mai dầu, liền lấy trăm vạch da cây vịnh mấy vần. Rồi

Lại càng mê mẩn tâm thần
Lại còn đứng lặng tần ngần chúng ra,
Thấy bà Thụy An đứng yên. Thế-Lữ nói:

— Cho có lẽ tiền lực bĩ,
May có ông Ngạc-Am ở đầu đền,
Ngạc-Am rằng: chi khéo mực cười
Khéo dư nước mắt khóc người đời xưa,
Bà Thụy-An lại càng khóc già:
Rằng hồng nhan tự thân xưa
Cái điều bạc mệnh có chừa ai dẫu,
Nỗi niềm tương đến mà đau,
Thấy người nằm đó biết sao thế nào.

Bên cạnh ba cái mộ của bà có Phụ Nữ thấy có một cái mộ mới đề ba chữ Tân nữ Lưu. Khải Hưng nhìn bà Thụy-An nói:

— Tân nữ Lưu dịch tiếng nôm là Đàn bà mới.

Bà Thụy-An giật mình đến thối một cái.

Rồi chúng tôi đi viếng các báo khác. Kê qua ra đây cũng đã nhiều lần: Thực Nghiệp, Khai Hóa, Bạn Trẻ, An Hà, Cùng Bạn, Zân báo, Tiểu thuyết tuần san, Sài thành hoa báo, Việt Dân, Bạng Đông, Đông Phương, Đồng Thanh, Sống, Kinh Tế, Thanh Niên, Văn Học, Sao Mai, Hải Phòng, Nhân-loại, Trưng Tâm, Thương Mai, Bắc-hà, Incorrigrable, Việt Nam, Đới mới, Nghề mới, Anh sáng, Dân văn, Hên Trẻ, Annam tạp chí, Tiểu thuyết thứ hai, Hoai-Dộng, Tiền Hoa, văn vãn...

Cứ đến trước một mộ, Tú Mỡ lại nhủ một câu nước mắt. Lúc xong xong linh ra vừa đúng

NẾU TÔI TRÚNG SỐ

(ĐỌC XONG BÀI NÀY THÌ AI CŨNG KHÔNG MUỐN TRÚNG SỐ ĐỘC ĐẮC)

NẾU TÔI

HONG mấy tháng trời nay, những người mua vé xổ số Đồng-ương si cũng đã từng ngồi trong chiếc thuyền ở bờ tranh giành cá. Chiếc thuyền xuôi gió, thuận buồm đưa tôi tới cõi giàu sang. Tuy chiếc thuyền đó không đưa tôi tới cõi giàu sang tất cả mọi người, nhưng ai cũng đã tự bảo mình rằng :
— Hiết đâu ? Kể khác có thể trúng số được, sao ta lại không trúng số được ?
Rồi trong mấy tháng, bao nhiêu hy vọng mua bằng một đồng bạc, bao nhiêu nguyện ước, bao nhiêu điều dự định đã xếp đặt sẵn trong đầu.
— Nếu ta được số thì...
Mỗi người dùng tiền một lối khác nhau, tùy từng hạng người và tùy sự mong muốn của họ.

Thông quít, nếu nó trúng số, sẽ vung tiền ra đi xe hơi chơi phố, mua hết áo may, áo khác, ăn chơi như một ông công tử là chủ nó, để cho con con bên hàng xóm hết làm họ với mình.
Người phụ xe thì nhất quyết thôi không làm nghề kéo xe nữa. Anh ta sẽ mua lại hết các hiện xe ở Hanoi để có thể làm chủ những cái xe lần nữa thường ngày vẫn dành dịp anh ta.
Cụ lý Toet là tất nhiên sẽ chữa khỏi ngay cấp mắt nháy nhem, và đe thêm với lão bang bang rằng cụ sẽ không sợ lẫn nữa.
Ông xã Xê sẽ mua thêm 1 phần trăm, sẽ cưới thêm vợ, sẽ tiêu thêm nhà ruộng. Ông huyện sẽ tìm cách lên làm phủ. Ông phủ sẽ lên làm an. Ông an làm tổng đốc và ông tổng đốc cũng lên...
Một người sẽ đi lên, từ thành thị tới thôn quê, từ hạng nhỏ tới hạng lớn.

Tôi hỏi một người bạn :
— Nếu anh được số, anh sẽ làm gì ?
— Tôi ấy à, tôi sẽ làm những nhà rất đẹp, rất rộng để cho thuê rất rẻ tiền. Người thuê có chậm lại mấy tháng nhà cũng được.
Còn ý cũng là một nguyện vọng do sự thù oán sai sếp, vì người bạn tôi là một người ở nhà thuê.
Một người bạn khác làm nghề yếm sĩ, trả lời tôi :
— Tôi thì tôi sẽ vứt bát đi : kiếm gạo bằng văn chương là một cái tội độc ác nhất.
— Còn tôi đòi một công tử tôi sẽ sang tây ngay thế khác. Ở đây làm gì có xóm Montmartre ?
— Tôi thì đi chơi khắp thế giới, mỗi nước sẽ có một ít nhân vật.
Những người đại lượng khác thì hứa

PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG
DR HOANG-CO-BINH
DE LA FACULTE DE MEDICINE DE PARIS
STOMATOLOGISTE
de l'Ecole Française de Stomatologie
Chữa răng. Nhổ răng. Làm răng.
Nên đến lại làm răng. Giải phẫu về những bệnh ở mồm. Chẩn đoán X và chữa răng bằng điện.
Giờ khám bệnh
sáng : 9h. đến 12h. chiều : 3h. đến 6h. chủ nhật : 9h. đến 12h.
Crédit Foncier (trung gian thứ nhất)
31, Bd Francis Garnier Hanoi, tél. 390

nếu được số sẽ làm đủ các điều thiện : mở trường, quyền giúp kẻ nghèo, mua áo phát chẩn, lập bình dân thư viện, v.v. v.v. Một bà nhà hiền và yêu văn học với chúng tôi :
— Nếu tôi được số, tôi sẽ mua một khu đất giữa một cảnh rất đẹp, làm một cái biệt thự cực lớn để đón các nhà văn sĩ có tài...
Một bà khác :
— Tôi thì tôi mở khách sạn...
— Còn tôi, nếu được số lớn, tôi sẽ lập các hội văn to nhất Đông-phương...
Bao nhiêu chữ nếu hàng hải nhiệt thành, với bao nhiêu chữ sẽ rực rỡ tươi cười nở ra trong trí bao nhiêu người như những đóa hoa thắm tươi... cho đến cái ngày họ biết rằng họ không trúng số hay... trúng số.
Phải ! Trúng số thì không còn đâu hy



vọng nữa. Mà trúng số thì những điều dự định của họ vụng cũng không còn. Một tưởng là một tưởng mà sự thực là sự thực. Những điều hứa, hẹn tốt đẹp kia chỉ là những bài luận của học trò khi thầy giáo hỏi :
— Nếu anh được số, anh sẽ làm gì ?

QUẢN TRỊ
Có lẽ câu trả lời hay nhất, chân thực nhất, tay nôm na nhất là câu này :
— Nếu được số, tôi sẽ làm một nhà giàu.
Mà đã làm nhà giàu thì làm gì mà chẳng xong. Trừ khi người ta không muốn làm gì, trừ khi người ta hóa điên hay trừ khi người ta lên mà chết.
Đến với chết vì được tin trúng số, không phải là những truyện quá sức tưởng tượng của loài người. Các báo năm xưa đã từng đăng tin một người dân hải Pháp giàu và còn trẻ rồ lên khi biết cái vé số trong ví của mình là số trúng độc đắc hai mươi vạn. Người ấy chưa điên hẳn, nhưng mừng quá, vứt mũ đi, vứt « găng » đi, vứt quần với đồng hồ đeo tay đi, rồi vứt cái ví đựng vé xuống sông, miệng luôn luôn kêu :
— Giàu rồi, ta giàu rồi !
Những lần đến chỗ lính tiền, người ta hỏi về số, người dân bà mới sực nhớ ra và... từ đó hóa điên thực.
Người ta cũng thuật truyện một ông già nhà quê đổi nhà đi trước khi lên tỉnh làm số tiền độc đắc. Cái nhà ấy tiền tuy không xứng đáng cho tay phá hộ đội thiên kim đi, nhưng khôn thay, trong đó còn đựng cái vé xổ số mà ông già là lần chưa kịp lấy ra.
Tôi đã từng thấy nhiều người nói một cách quả quyết như việc có thực rằng nhà nước thường bỏ là những người

được số lớn, để đem một cái khổ đến làm bớt cái sướng đáng sự của người bất thình lình thấy mình giàu to.
Thật ra thì cái phép cứu người của câu truyện ngày thơ kia cũng chưa hẳn đáng bở. Nếu thiếu-hạ đều có thể hóa đại được vì được số thì bỏ đi họ ít bữa đã họ vẫn giữ được trí khôn thì cũng là một kế hay.
Chỉ phiên cái kế hay đó không bao giờ thi hành.
Nên bao giờ cũng sẽ có người hóa đại. Hóa đại hay là chết ngất, điều đó lại đáng phân nan hơn.

CHẾT ĐIỂM
Tôi xin kể hai câu truyện sau này làm thí dụ.
Truyện thứ nhất là truyện một người tôi quen, tôi kể ra đây không ngại làm

mất lòng anh ta, vì anh ta không còn tâm tình người thường nữa.
Năm ấy có cuộc xổ số lớn — số độc đắc là 10 vạn. Bạn tôi mua ba số và ông lòng dợt đến kỳ mở số ở nhà Hát tây.
Chàng tôi biết anh là người nông nấy, dễ bị cảm xúc, mà cuộc mở số sẽ làm anh bị cảm xúc mạnh nhất, nên hôm mở số chàng tôi ép anh ở nhà. Bạn khản khoản mãi, cố quyết sẽ chết (lành được) :
— Đây rồi các anh xem... Tôi không sợ như các anh tưởng đâu. Tôi sẽ là người thuận nhiên nhất...
Ngồi ở nhà Hát tây, nghe xướng các số trúng, bạn tôi ra dáng yên tĩnh trầm mặc lắm. Cái đó cũng dễ hiểu, vì những số trúng không phải số ba và của anh.
Nhưng đến lượt mở số 1 vạn, chàng tôi ngạc nhiên vì trong phía anh ngồi, chàng tôi vẫn thấy anh không nhúc nhích. Mà số 1 vạn chính là số anh trúng. Đến chàng tôi còn mừng ran lên nữa là anh. Sự yên lặng của anh thực đáng phục.
Chúng tôi đi đến bên ghế anh để chúc mừng và khen anh đã có cau dằm đến thế.
Không ngờ, vẫn ngồi trên ghế mà anh đã chết đứng đi từ lúc nào rồi.
Khí (lành lại), anh mất hẳn trí khôn, ngã ngửa như người điên... Bạn tôi mới trúng số 1 vạn thôi, chứ giá trúng số đầu thì có lẽ anh không là người điên, mà là một người... chết.

CHẾT THỰC
Câu truyện thứ hai tôi nghe người ta thuật lại.
Truyện có thực, xảy ra ở bên Pháp, mà trong đó cái kết quả của sự được số lại khôn hại hơn.
Người trúng số độc đắc là một người có bệnh đau tim, nên người nhà hết sức

giấu không cho biết cái tin mừng dữ dội ấy với họ, mời một ông thầy thuốc quen thân của người có bệnh tìm cách vờn hỏi :
— Giá thử cái số ông mua mà trúng số độc đắc, ông có mừng thái quá không ?
Người kia cười :
— Mừng chứ, nhưng không thái quá đâu đâu nỗi nguy đến bệnh tôi được. Và lại đã được đầu mà...
— Thế ông được thực thì sao ?
— Tôi thì vẫn như bây giờ, chỉ khác một điều là thành nhà triệu phú.
— Ông không cảm động thật chứ ?
— Thật.
— Thế thì tôi báo cáo ông một tin mừng. Ông trúng số độc đắc rồi !
Người yếu ra về không tin :
— Hừ ! ông nói để thử thách tôi. Nhưng có trúng thật cũng không sao kia mà.
— Kìa, ông được số thật đấy mà...
— Nếu thực thì... tôi sẽ biểu hẳn ông một bữa.
— Ờ ! có lẽ nào.
Ông đốc-tơ cười như cười một câu nói đùa. Nhưng người yếu chân-thực, quả quyết nói :
— Thưa thế, nếu trúng số độc-dắc, tôi cam đoan biếu ông một bữa.
— Lấy gì làm chứng ?
— Để tôi viết giấy cam đoan.
Nói rồi lấy giấy viết tiêu, vì tôi ấy người yếu vẫn không ngờ rằng mình được số thực.
Từ cam đoan viết theo đúng luật lệ. Người yếu ký tên cẩn thận và trao cho ông đốc-tơ.

Ông này vừa đọc đến chữ cuối cùng, thấy không ngờ mình được số tiền to, mừng quá... lăn ra chết !
Người ốm thấy vậy mới biết cái tin kia không phải là nói dối, chính là một tin đích thực, cái chết của ông thầy thuốc là một chứng cứ chắc chắn, nên cũng...lăn ra chết theo.

hiếu Cu-Chung
đặt áo Pull'over, mở ra trước nhất ở Đồng-Pháp, có đủ các máy móc tối tân, kinh-nghiệm nhiều, chế ra các kiểu áo mới rất thanh-nhã; áo laine thì kén thứ laine cực kỳ tốt, áo sợi thì trọn những sợi hảo hạng mà dệt, nên áo của hiếu-hiệu bao giờ cũng đẹp và bền.
các Ngai mua buôn hay mua lẻ xin nhớ kỹ áo có dấu hiếu CỤ-CHUNG mấy thất là áo tốt.
Cu-Chung
100, RUE DU COTON, HANOI
<https://tieuun.hopto.org>



ÔNG BÔNG CHÚC KIM KHÁNH
— Chúc mấy nhiều bằng năm
bằng mười năm ngoài.



ÔNG HIẾU CHÚC CHAI RƯỢU
— Chúc mấy nhiều bằng năm
bằng mười năm ngoài.



ÔNG HUY CHÚC CON CHÓ CHẾT
— Chúc mấy nhiều bằng năm
bằng mười năm ngoài.

TÒ "RÁP-BỘ"

CỦA THỎ CÔNG HÀ-THÀNH

Thần, Táo quân Hà-nội.
Việc trâu năm Ất-Hợi.
Trình báo đức Hoàng-thiên.
Nguyên tướng khai thực sự :

Việc lý tài hiền xác.
Còn không hưởng ít nhiều.
Ông Tống lấy lá Liễu.
Đi đến con phố sáo.
Quý tử kia chú Vạn.
Cẩn giữ, cẩn mười muốn.
Tình thương sách vì chuẩn.
Cao bay về nước mẹ.
Mấy ông chim vẩn-khẽ.
Vẩn-khẽ ở bên ngoài.
Loại óc cũng liều chẳng.
Kể có bằng học vẩn.
Việc để ra tòa án.
Kể xử cũng vẩn xong.
Như nước các tên ông.
Năm ngoài trong thạch thất.

Ấy là câu học thật
Đeo tội sự để dành.
Còn vụ mấy tiểu sinh
Công tử tiểu học giả.
Toàn người tại một cả.
Nào phải học cùng dân.
Ông An với cụ Tuấn.
Bồi tôi tham không đầy.
Xoay nghề in bạc giấy
Tranh cạnh với nhà Bông.
Từ ông cho đến bằng
Đều ra vào luật lệ.
Luật công bình để kể.
Cả bọn ấy tội đồ.
Sơ Tật trong Hòa-lộ
Thưa hồ mà âm công.

Kính lễ tủy lũng công.
Nhưng về mặt tình thần.
Nhà báo với nhà văn
Vở tổ dân nhiều quá !
Năm mươi hai học giả
Vứt cây bút chuyên môn
Phò ông Kỳ, nhà buôn.
Mở ra từ Khuyến Học.
Cả thầy chùa chực lể.
Chợng chầu mỗ chầu kinh.
Ông vị khác cạnh tranh.
Xuất tiền làm học chỉ.
Muốn tìm người x. y. z. a.
Sự các đi cầu đạo.

Phá giới hát ả-dâm.
Nam vô Di-dà-Phật !!!

Tu hành nay tương thật.
Theo thời buổi cạnh thật.
Việc công lý quý thần
Càng ngày thêm tấn tới.
Ông Đốc lý Hà-nội.
Đã để có dụng công
Trừ diệt bọn lêu đổng.
Cẩn thận vàng đất mả.
Nhưng thần phải thành trụ.
Âm thịnh thì Dương suy.
Vào mình cái quái gì !

Thực rồi là may mắn
Cho dân dưới âm-ti :
Vàng mả chẳng đốt đi
Mà lấy gì tiêu diệt ?

Thần xin tâu, sau hết.
Một sự rất lạ lùng :
Trong năm đất chuyện rung.
Chẳng hay diễn linh đở.
Hoặc vì chưng ruyền ả.
Đàn sóc quá, rại ròn.
Hết cũng phải lao đao
Sợ nghiêng và sợ ngã.
Hoặc là điềm trù là
Ngài Phong-Hóa linh Hà.
Mới sinh hạ cậu họ
Đại danh là bang Hạng.
Tiếng anh hùng trong ngành.
Lông lẩy khắp gần xa.
Nam-Việt để tên da.
Thực là điềm đại phúc !

Hạ thần xin kính chúc
Thượng Đế vạn muôn niên.
Thổ Công Hà Thành
Sao trạm đứng lên chính

TQ M&

PHÚ TẾT

CỦA ĐỎ - NHƯ - TIẾP

Xuân đến mừng xuân !
Tết vì là Tết !
Sướng đã nên thân !
Vui thời ra phố !
Càng vui về đất, trắng xóa trắng xóa.
Cầu đôi gian nhà, đỏ lóe đỏ lóe.
Người sang trọng sẵn lễ sẵn nghi.
Giữa lại thêm giàu :
Kể nghèo hơn không ăn, không chơi.
Mết thì vẫn hết.

Loài loài chỉ cấp gói gói.
Khắp xóm lữ kêu sẽ sẽ.
Già đã đi đàng :
Đào mới sinh mới.
Kêu một heo đường :
Đình phùng bính lợi.

Trẻ kho nấu đường cái lũng lũng :
Cơm nếp thổi đậu đen nhào nhào.
Ghé bình lại, ruyền ông tiền rồi xuống
phủ phủ :
Ngủ mêm ra chợ bà cô đồ lên vật vật.

Bổ phần con phố :
Chợ xanh sự đẹp.
Thuộc hết phố phố :
Trên nhai nhóp nhóp.
Hở rang mở bày, mở bày :
Sống sinh do đơn do kép.
Yêu cô xấp hương gửi lên sân :
Giấy mũi lộn là chân lộn kẻ.

Bác quyền bác bác, quần trắng trắng
nền trắng trắng :
Chị xấp chị nhai, nhà thơm thơm
một mùi một mùi.

Hết sức trong hoàng :
Ra công đơn đẹp :
Nón bà có treo từ trên ngoài :
Tranh ông Táo dân trong xô xô.
Hết nhà ghẹo khách, Cô đào non
lệch một đụn tình :

Khai hội đầu năm, bác đồ củ rau rau
củ rau củ rau.
Đầu năm mới những bữa chúc Tết,
quang sát là sát :
Lung, bực tại con họ mừng xuân.
tổng khu bên họ.
Lên ăn mừng mừng lễ năm cũ :
Nhà mừng mới để ai đón quê.
Sống mừng mới lung là mừng đời, là
sống-là mừng đời.
Tôi hăm ba cụ Thổ nhân giới, cuối
con và chấp.
Hôm lên đến nhà bố mẹ, chúng tôi ăn
một dịp mừng xuân :
Kính kết các con cháu nhà, cụ họ ghẹo
lưu luyến ghẹo.
Phở, gạo, heo, mừng xuân cả họ,
mấy ông khôn học, khôn ăn :
Bùn non về chầu lên công nhân, đến
cửa học học học học.
Thức khuya lễ phật, họ quá ngủ ngủ
ngủ ngủ :
Xem đầu xuân xuân, con tôi bằng con
bằng đời.

Chỗ thì học củ rau rau :
Chỗ thì là học củ rau.
Thất khu ăn phở :
Tạm các đánh đết.

Chợ chân rình sáo đời, vào củ không
một củ củ củ củ củ.
Phước lượng đánh lũng lũng, cucu
có mấy xu thêu tết.

Thần đi !
Chơi cũng vui thay !
Nghỉ đã quá rồi !
Quả sung tay nên nãi nãi nãi :
Đội đá mò mìn thêm đôi rì.

Đưa nhau sẵn cửa, gánh ruyền đóm
đỏ xanh đỏ :
Học thái n-dao, khuôn cùn lộn ghẹo
cho ghẹo.

Đỏ như tiếp

Chẳng sự ông ông ông :
Ân no về vũng, ta nhai xuống nhai
truyền lũng lũng :
Núi thực núi lũng, ai nấy công ăn
đường đời ghẹo !

Đỏ như tiếp

Thí về tranh quảng cáo và buổi diễn kịch Đoàn Tuyệt

nội tại
THỂ LỆ CUỘC THI
Kịch tranh 30 x 30 cm. 3 hay 3 năm
Đường phố phố phố :
ĐOÀN TUYỆT của Khất Linh
Bi kịch... bi kịch... bi kịch...
Hạt giống của...
Giải thưởng — tiền : 1 loại 1 giải
đồng tiền 1000.
Giải thưởng — tiền : 1 loại 1 giải
đồng tiền 1000.
Giải thưởng — tiền : 1 loại 1 giải
đồng tiền 1000.

NĂM MỚI

L. CHÚC
còn
Không chờ. Không trách

NĂM MỚI

Cô - Tô
?
7 RUE DE LA CATHÉDRALE
HANOI

NĂM MỚI

PHÚC HAI
82, TIEN-TSIN
còn
PHÚC HAI